

GỖ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 105 - Tháng 10. 2018
No. 105 - October, 2018

**Nắm cơ hội
phát triển mới**

**Taking the opportunity
for new development**

**DOANH NGHIỆP NGÀNH GỖ CAO SU:
Những thách thức từ nguồn nguyên liệu**

**RUBBER WOOD ENTERPRISES:
Challenges from raw materials**



8 938504 385069

22.300 VNĐ

www.goviet.org.vn



Gỗ Tây cho ngôi nhà Việt

SIÊU THỊ GỖ TÂY

MÔ HÌNH TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU
CHUYÊN NGHIỆP ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM

GỖ
TRÒN

GỖ
XẺ SẤY

NỘI
THẤT



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VINH CỬU

☎ 0251.3888.100 012.555.555.95 www.tavicowood.com

ĐC: Đường Điều Xiển, Tổ 8, Khu phố 9, P. Tân Biên, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai



Trục dao xoắn thay thế cho
dao bào thẳng trên máy bào 2 mặt

1. Tiết kiệm điện
2. Không cần mài bén
3. Tiết kiệm giá thành
4. Giảm tiêu hao

↑
trên 50%

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương

Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Thư tòa soạn Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đang bước đến thời điểm nhạy cảm, không chỉ với nền kinh tế hai nước, mà còn tác động lớn đến những nền kinh tế xung quanh. Và khi chúng ta nhìn vào khía cạnh vi mô của ngành gỗ Việt Nam, nhiều chuyên gia nhận định, chúng ta có thể đang đứng trước một cơ hội lớn trong cuộc chiến này, vấn đề là ngành gỗ có thật sự tận dụng được cơ hội này không, hay sẽ lãng phí nó một cách đáng tiếc.

Nhưng cùng với đó, đã có những số liệu cho thấy cuộc chiến này cũng tác động tiêu cực tới ngành gỗ Việt Nam. Theo báo cáo xuất nhập khẩu gỗ Việt Nam - Trung Quốc trong 6 tháng đầu 2018, tổng lượng gỗ xẻ Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc, chỉ đạt khoảng 88.800 m³, tức chưa bằng một nửa so với cùng kỳ năm 2017. Đặc biệt 6 tháng đầu năm 2018 lượng gỗ cao su xẻ xuất sang Trung Quốc giảm rất sâu, chỉ còn khoảng 2.500 m³, tương đương với trên 1% lượng xuất khẩu của cả năm 2017.

Theo các chuyên gia ngành gỗ, sự sụt giảm đáng kể này rất có thể là phản ứng của các doanh nghiệp chế biến tại Trung Quốc khi các sản phẩm gỗ họ sản xuất gặp khó khi tiếp cận thị trường Mỹ. Tuy gặp bất lợi tại thị trường Trung Quốc, xuất khẩu sản phẩm gỗ của Việt Nam lại khá thuận lợi tại thị trường Mỹ. Hiệp hội gỗ và lâm sản Việt Nam (Vifores) nhận định, một số doanh nghiệp gỗ trong hiệp hội đang nhận được các đơn hàng lớn từ Mỹ, và đang có xu hướng tăng nhanh, nguyên nhân là do tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

Thư Quý độc giả!

Nhận diện rõ những thách thức, rủi ro từ tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung để tìm ra cách thích ứng tốt nhất, cũng như tận dụng được cơ hội tăng xuất khẩu sản phẩm gỗ vào thị trường Mỹ không chỉ là nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước, của các Hiệp hội, mà còn từ sự chủ động của các doanh nghiệp.

Cơ hội sẽ chỉ được tận dụng tối đa khi chúng ta có sự liên kết chặt chẽ, cùng nhau tạo ra chuỗi cung ứng an toàn và bền vững. Và như ông Nguyễn Tôn Quyền, Tổng thư kí Hiệp hội gỗ và lâm sản đánh giá, ngành gỗ Việt Nam có thể được hưởng lợi nếu Mỹ áp thuế cao với đồ gỗ Trung Quốc. Nhưng quan trọng hơn là cần nhìn vào sự phát triển bền vững và “Chúng ta cần giữ được bạn hàng bằng chất lượng”.

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Dear readers,

The trade war between the United States and China is coming to a sensible phase, not only with the economies of the two countries, but also having a big impact on the surrounding economies. And when we look at the microscopic aspects of the Vietnamese wood industry, many experts said that we may be having a great opportunity in this trade war, the problem is that the wood industry can really take advantage of this opportunity or not or will waste it unfortunately.

But there are also figures that this trade war has had a negative impact on the Vietnamese timber industry. According to the timber export-import report of Vietnam-China (showed that in the first 6 months of 2018, Vietnam's total sawn timber volume exported to China only gained 88,800 m³, less than half of the same period in 2017. Particularly, in the first 6 months of 2018, the volume of sawn rubber wood exported to China has fallen sharply to 2,500 m³, equivalent to over 1% of total export volume in 2017.

According to the experts in the wood industry, this significant decline is likely to be the reaction of Chinese processing enterprises as their wood products have difficulty in accessing the US market. Although there are disadvantages in Chinese market, Vietnam's export of wood products is quite favorable in the US market. Vietnam Timber and Forest Products Association (VIFORES) said that some timber enterprises in the Association had been receiving the large orders from the US, and having trend to increase rapidly, caused by the impact of the US-China trade war.

Dear readers,

Acknowledging the challenges and risks from the US-China trade war in order to find the best way to adapt and take advantages of opportunities to increase the exports of wood products to the US market is not only a task of the State authorities, the associations, but also from the initiative of enterprises.

The opportunity will only be made best use when we have close link, together create a safe and sustainable supply chain. And as Mr. Nguyen Ton Quyen, General Secretary of the VIFORES assessed that the Vietnamese timber industry could benefit if the US imposed high tariffs on Chinese furniture. But more important thing is the need to look at sustainable development and “We need to keep our partners in quality”.

Editorial Board of Go Viet



Chief of Editor Board Trưởng ban biên tập	NGUYỄN TÔN QUYỀN
Editor in Chief Tổng biên tập	PHẠM TÚ
Advisors Cố vấn	ĐỖ XUÂN LẬP ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT VŨ HUY ĐẠI
Responsible for content Phụ trách nội dung	BAN BIÊN TẬP
Member of Editor Board Ủy viên	NGÔ SỸ HOÀI LÊ KHẮC CỎI CAO XUÂN THANH
Chief of Office Chánh văn phòng	CAO CẨM
Translator Biên dịch	TRAN HOA
Art Direction Thiết kế mỹ thuật	HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE
189 Thanh Nhàn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84 024) 6278 2122/3783 3016
Fax: (84 024) 3783 3016
Email: info@goviet.org.vn
Website: www.goviet.org.vn

In tại
Công ty Cổ phần truyền thông In Việt

Publication Licence No 322/GP - BTTL delivered 31/10/2014
by Ministry of Infomation and Comuncations, Socialist
Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số
322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa 1: Vườn Cây Giống Cao Su RRIV 209
Nguồn: giongcaosu.com

MỤC LỤC CONTENT

Số 105 - Tháng 10. 2018
No. 105 - October, 2018



VẤN ĐỀ HỒM NAY CURRENT ISSUES

- 8 Năm cơ hội phát triển mới
- 10 Taking the opportunity for new development
- 12 Liên kết chuỗi cung cao su: Tạo sự cộng hưởng giữa các doanh nghiệp
- 14 To link the supplying chain of rubber: To create synergies among businesses

20 TIN TỨC NEWS

28 PHONG CÁCH STYLE

CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSSINESS CORNER

- 30 Thiết kế trong ngành gỗ: Hãy tư duy về không gian và nghệ thuật
- 32 Design in wood industry: Think about space and art

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

- 34 Doanh nghiệp ngành gỗ cao su: Những thách thức từ nguồn nguyên liệu
- 36 Rubber wood enterprises: Challenges from raw materials

38 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

42 ĐỊA CHỈ TIN CẬY YELLOW PAGES

44 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 HỘI CHỢ TRIỂN LÃM 2018 EVENT CALENDAR 2018



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ LONG VIỆT



**CHUYÊN GIA CÔNG DÁN PHỦ VENEER, MELAMINE, LAMINATE
CHUYÊN SẢN XUẤT, CUNG ỨNG VÁN MDF, PLYWOOD, PB;
CẮT TÍNH - DÁN CẠNH - DÁN CẠNH CONG - DÁN PROFILE**



Với hơn 14 năm xây dựng và phát triển Công ty CPKN Long Việt trở thành một trong những công ty hàng đầu về lĩnh vực sản xuất veneer gỗ tự nhiên. Năm 2017 qua chúng tôi đã đạt được sản lượng dán # 4 triệu m². Trong năm 2018 này, chúng tôi đang phấn đấu đạt mục tiêu sản lượng:

- Phủ dán veneer: 4,5 triệu m²
- Phủ dán Melamine, Laminat: 3,5 triệu m²
- Phủ dán Pano Profile: 1 triệu m²



Công ty chúng tôi thường xuyên nhập các loại gỗ chủ lực có xuất xứ từ Châu Âu, Mỹ, New Zealand, châu Phi. Luôn có dự trữ khoảng 2000m³. Được bảo quản ngâm trong các hồ gỗ chuyên dụng, nên việc bảo quản chất lượng gỗ tốt quanh năm.



Nguồn veneer phong phú về chủng loại đa dạng về kích thước như white oak, red oak, cherry, Ash, maple, trầm, xoài, cao su,... Luôn luôn dự trữ 1,5 triệu m² kịp thời đáp ứng mọi đơn hàng.



Việc đầu tư vào các nhà máy sản xuất ván MDF Long Việt, PB Long Việt Đồng Nai với đầy đủ các độ dày với kích thước 4x8 và 5x8 điều này sẽ rất thuận tiện cho quý khách khi đặt hàng: rút ngắn thời gian sản xuất, tiết giảm các chi phí trung gian, vận chuyển hàng hóa.



Phân xưởng lạng sấy của công ty với 8 máy lạng sliced và 1 máy lạng Rotary, máy sấy lưới được nhập từ Ý, Nhật với sản lượng sản xuất 5 triệu m²/năm với các độ dày từ 0.2 - 2mm đảm bảo đáp ứng kịp thời các đòi hỏi riêng biệt của từng khách hàng.



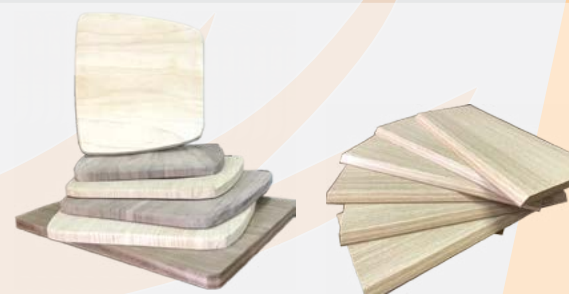
Tại phân xưởng cắt may ghép veneer với các máy móc như Fisher Rucker kuper, innovator của Đức, Đài Loan và đặc biệt công ty vừa lắp đặt đưa vào vận hành dây chuyền ghép veneer khép kín Fisher của Đức cho ra những sản phẩm veneer với công suất lớn, khắc phục các yếu điểm của kỹ thuật dán veneer là đường mí ghép thường hay bị lỗi. Đồng thời có thể xuất bán tấm veneer rời 4x8.

Tại phân xưởng dán công ty có 10 chuyền dán trong đó có một chuyền chuyên dán mẫu đảm bảo trong 1 ngày có thể giao mẫu cho khách hàng.

Công suất dán hiện nay # 18.000m²/ngày, đáp ứng kịp thời cho mọi đơn hàng.



Đặc biệt: Năm 2017 vừa qua, công ty đã đầu tư thêm dây chuyền sản xuất Melamine, Laminat với công nghệ hiện đại từ Đức, Ý, Nhật mới 100% có công suất 5 triệu m²/năm, với nhiều chủng loại mẫu mã đa dạng, phong phú.



Bên cạnh đó hàng loạt các sản phẩm mới là các chi tiết đặc biệt trong ngành gỗ cũng đã được công ty nghiên cứu thử nghiệm và đưa vào sản xuất đáp ứng mọi yêu cầu khắt khe về chất lượng với chi phí thấp nhất: Mặt học kéo, Pano cửa, Chân bàn, Mặt bàn, Mặt ghế, Cánh cửa ép profile....



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ VÁN PB LONG VIỆT

- Chuyên sản xuất ván PB Carb P2, ván PB E2 độ dày từ 9mm đến 25mm, khổ 1520x2440 và 1220x2440, dán phủ Melamine
- Dây chuyền sản xuất hiện đại, tự động hóa đạt sản lượng 80,000m³/năm
- **Địa chỉ:** Đường số 3, KCN Tam Phước, Cẩm Phước, Thành Phố Biên Hòa, Đồng Nai.
- **ĐT:** 0251 513 936
- **Fax:** 0251 513 938
- **Website:** www.pblongviet.com
- **Email:** sales@pblongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- Mr. Pháp: 098 114 17286 – Phó Tổng Giám Đốc - Email: lethanhphap@gmail.com
- Mr. Tín: 098 117 7066 – Trưởng Phòng Kinh Doanh - Email: pttin@pblongviet.com
- Ms. Liên: 0981 176 258 – NV Kinh Doanh (Tiếng Hoa) - Email: cnlien@pblongviet.com

Địa chỉ: 455/9B Đường DT 743, Khu phố Chiêu Liêu, Phường Tân Đông Hiệp, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
ĐT: 0274 3740 300 - **Fax:** 0274 3778 449
Hot line: 0981 149 083 - **Ms. Thu Hương**
Website: www.veneerlongviet.com **Email:** sales@veneerlongviet.com

BỘ PHẬN KINH DOANH:

- **Ms. Huệ:** 098 114 9016 - Trưởng phòng
- **Ms. Tâm:** 098 114 9017 - Phó phòng

Nắm cơ hội phát triển mới

ANH TUẤN

Theo dự báo của Ngân hàng thế giới World Bank, năm 2018 có sự phục hồi và tăng trưởng kinh tế toàn cầu, khu vực tăng trưởng nhanh nhất thế giới sẽ là Đông Á và khu vực Thái Bình Dương, trong đó Trung Quốc, dự kiến tăng trưởng 6,4% và 6,3% vào hai năm tới. Kinh tế Ấn Độ dự kiến tăng trưởng 7,3% và 7,5% trong thời gian 2019-2020. Hoa Kỳ, dự kiến tăng trưởng 2,5% năm 2018. Đây sẽ là điều kiện thuận lợi để ngành công nghiệp chế biến gỗ có cơ hội mở rộng chế biến, xuất khẩu sản phẩm.

Cùng lúc đó, phương châm xây dựng “Chính phủ kiến tạo” đang bắt đầu phát huy hiệu quả, tình hình kinh tế vĩ mô, lãi suất và tỉ giá hối đoái ổn định, tốc độ tăng trưởng GDP trên 6,5% đã tạo ra niềm tin và khí thế mới cho các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp ngành gỗ nói riêng.

Trong khi chính quyền các địa phương, đặc biệt các tỉnh thành trong khu vực Đông Nam bộ đã đồng hành cùng doanh nghiệp hỗ trợ thực thi chính sách, thủ tục hành chính, xúc tiến thương mại, thu hút và phát triển nguồn nhân lực cũng như

đảm bảo an ninh, môi trường kinh tế xã hội ổn định. Và quan trọng hơn là các doanh nghiệp phải vận động thật nhanh để đáp ứng với các điều kiện mới.

Ông Nguyễn Thành Phong, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đánh giá, để đạt được kim ngạch xuất khẩu 8 tỉ USD trong năm 2017 là nỗ lực của toàn ngành, và với riêng thành phố, từ năm 2014 đều tổ chức các hội chợ đồ gỗ quốc tế và tìm kiếm thị trường mới, riêng năm 2018, đã tổ chức hội chợ triển lãm với hơn 2000 gian hàng của 200 doanh nghiệp cùng sự tham gia của 4000 khách quốc tế tới từ 95 nước.

Ngoài ra nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thành phố Hồ Chí Minh đã công khai 1500 thủ tục hành chính, đặc biệt trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đã giảm 50% thời gian kiểm tra hàng hóa, trong đó hàng hóa thông quan luồng vàng từ 2 giờ đồng hồ giảm xuống còn 1 giờ, luồng đỏ từ 8 giờ còn 4 giờ.

Mặc dù ngành gỗ không phải là ngành công nghiệp chủ lực của thành phố, tuy nhiên với sự chỉ đạo của Thủ tướng, sự nỗ lực của thành phố và doanh nghiệp, ngành chế biến gỗ đã bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Toàn thành phố



có 894 doanh nghiệp tham gia vào chế biến gỗ, trong đó có 288 doanh nghiệp tham gia vào xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu năm 2017 đạt hơn 1 tỉ USD, đứng ở vị trí thứ 3 trong các tỉnh thành.

Ông Phong cũng nhận định, phần lớn các doanh nghiệp gỗ của Việt Nam đều là doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, không tập trung. Trong khi nguồn gỗ từ rừng trồng phần lớn gỗ đường kính nhỏ, non, chất lượng không đồng đều, nguồn gỗ có chứng chỉ bền vững chiếm tỉ lệ nhỏ. Nhất là tỉ lệ gỗ khai thác rừng trồng để sản xuất sản phẩm thô, giá trị thấp, đặc biệt là dăm gỗ còn cao, nên ngành gỗ cần phải nhanh chóng khắc phục những vấn đề này càng sớm càng tốt, để đáp ứng tiềm năng phát triển đang ngày một tăng.

Trong khi đó, ông Trần Quốc Khánh, Thứ trưởng Bộ Công thương

cho biết, để ngành gỗ mở rộng được thị trường hay tăng giá trị của các sản phẩm, các doanh nghiệp chế biến gỗ cần kiên quyết và kiên trì nói không với gỗ bất hợp pháp, vì thị trường chính của chế biến gỗ Việt Nam là các nước phát triển, người tiêu dùng quan tâm với môi trường và quan tâm tới nguồn gốc gỗ. Các yêu cầu này không phải là một rào cản mà cần coi đây là một cơ hội. Nước chúng ta muốn chắc chắn trong chuỗi giá trị của ngành gỗ toàn cầu thì việc truy xuất nguồn gốc gỗ bất kỳ lúc nào cũng là cần thiết thì đây là vấn đề quyết định của ngành về nguồn gỗ bền vững và hợp pháp.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần nghiên cứu ngay về quy tắc xuất xứ của thị trường xuất khẩu, nhất là các thị trường có quan hệ tự do với Việt Nam, để đảm bảo rằng sản phẩm gỗ xuất khẩu là sản phẩm Made in Việt Nam thực sự, trong bối cảnh quan hệ

quốc tế phức tạp, các nước có thể đánh thuế rất cao về sản phẩm gỗ nước khác, nhiều nước đánh thuế chống bán phá giá rất cao đối với các sản phẩm gỗ, do vậy doanh nghiệp cần bảo đảm rằng sản phẩm gỗ của Việt Nam và Made in Việt Nam. Doanh nghiệp gỗ phải tỉnh táo để không vướng vào các xung đột này và chủ động thông báo với bộ để có biện pháp xử lý kịp thời.

Ông Khánh cũng cho biết, thời điểm hiện tại, ngành gỗ cần đặt trọng tâm vào việc đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, ngành chế biến gỗ chịu tác động rất mạnh của công nghệ 4.0 do vậy nhân lực chất lượng cao là vấn đề cấp bách, trong thời gian tới đây phải chuyển từ 80% ODE sang ODM. Cũng như ủng hộ VIFORES thành lập một trung tâm triển lãm, thương mại và đầu mối nguyên liệu. 

TAKING THE OPPORTUNITY FOR NEW DEVELOPMENT

ANH TUAN

According to the forecasts of World Bank, in 2018 there will be an economic recovery and growth on the global, the fastest growing region in the world will be East Asia and Pacific region, of which China has the growth of 6.4% and 6.3% in the next two years. Indian economy is expected to grow by 7.3% and 7.5% in the period of 2019 - 2020. The United States is expected to grow 2.5% in 2018. This will be favorable conditions for the woodworking industry to have the opportunity of expanding the processing and exporting products.

At the same time, the motto of building "Facilitating Government" has been starting to promote its efficiency, the macroeconomic situation, stable interest rates, exchange rate and the

GDP growth of over 6.5% make new confidence and impetus for businesses in general and in the wood industry in particular.

While the local authorities, especially the provinces in the South East region, have been supporting the enterprises to implement the policies, administrative procedures, trade promotion, attract and develop human resources as well as assure the security and a stable social and economic environment. And more importantly, businesses must motivate fast to meet the demands of new conditions.

Mr Nguyen Thanh Phong, Chairman of the People's Committee of Ho Chi Minh City assessed that to reach an export turnover of US\$8 billion in 2017 is the effort of the entire industry, and since 2014 the city itself often organizes the international furniture fairs and

looks for new markets, in 2018, it organizes the exhibitions with more than 2000 booths of 200 businesses with the participation of 4,000 international visitors from 95 countries.

Besides, in order to improve the business environment, Ho Chi Minh City has publicly declared 1500 administrative procedures, especially in the field of import and export, it has reduced the time to check commodities by 50%, in which the goods are registered from 2 hours reduced to 1 hour, is cleared from 8 hours to 4 hours.

Although the timber industry is not a key industry in the city, however, under the direction of the Prime Minister, the efforts of cities and businesses, the woodworking industry has initially achieved positive results. The whole city has 894 enterprises engaged in woodworking industry, of which 288

enterprises participate in export, the export turnover in 2017 reached over US\$1 billion in the third rank in the provinces and cities.

Mr Phong also said that most of the wood enterprises in Vietnam are small and medium ones, they do not have concentration. While the timber from plantation forests has small and young dimension, their quality is uneven, the timber sources which have sustainable certification account for small rate. In particular, the percentage of harvested timber from plantation forests to manufacture raw and low value products, especially wood chips are still high, so the timber industry quickly needs to overcome these problems as soon as possible to meet the potential development.

Meanwhile, Mr Tran Quoc Khanh, Deputy Minister of Industry and Trade said that in order to expand the market

of the timber industry or increase the value the products, the woodworking enterprises should be resolute and persistent in saying no illegal wood, because the main markets of Vietnam woodworking industry are developed countries, consumers are concerned with the environment and the origin of wood. These requirements are not barriers but opportunity. Vietnam would like to be sure in the value chain of the global timber industry, the traceability of timber origin is also essential, this is a sectoral key issue of sustainable and legal timber.

In addition, businesses should immediately study the origin principles of export markets, especially the markets which have free relationships with Vietnam, to assure that the exported wood products are Made in Vietnam, in the context of complex international relations, the foreign countries can

impose high tariffs on the wood products of other countries, many countries are imposing highly anti-dumping duties on wood products, so businesses need to ensure that Vietnam's wood products are Made in Vietnam. Timber businesses must be alert to not be involved in these conflicts and actively notify the Ministry to have timely measures.

Mr Khanh also said that at present, the wood industry should focus on training high quality human resources, the woodworking industry has strongly been influenced by the 4.0 technology, so high quality human resources are very important. In the near future, we have to transfer from 80% ODE to ODM as well as supporting the VIFORES to establish a center of exhibition, trade and due to raw materials.



LIÊN KẾT CHUỖI CUNG CAO SU: Tạo sự cộng hưởng giữa các doanh nghiệp

▼ CẨM LÊ

Chuỗi liên kết trong ngành cao su chưa thật sự rõ ràng là vấn đề được nhiều công ty, doanh nghiệp, cũng như các chuyên gia chỉ ra hội thảo "Chuỗi cung cao su thiên nhiên và gỗ cao su: Thực trạng và giải pháp phát triển bền vững" diễn ra vào cuối tháng 9 vừa qua.

Năm 2017, xuất khẩu cao su đạt 1,3 triệu tấn, với kim ngạch trên 2 tỉ USD, tăng 10,16% về lượng và 34,68% về giá trị so với năm 2016. Giá xuất khẩu bình quân đạt 1629,09 USD/tấn, tăng 22,26%. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Việt Nam xuất khẩu cao su đạt 1,032 ngàn tấn, với kim ngạch đạt 1,425 tỉ USD, tăng 7,98% về lượng nhưng giảm 12,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2017.

Theo ông Tô Xuân Phúc, Chuyên gia Forest Trends, cây cao su mang lại giá trị lớn về mặt kinh tế, và cả giá trị xã hội, với lượng lao động trên 500

nghìn lao động đang tham gia vào chuỗi cung. Trong đó có lượng lao động từ trên 2,6 triệu hộ gia đình. Màng cao su tiểu điền đang có một vị trí quan trọng, lượng cung cao su tiểu điền ra thị trường (mủ) rất lớn chiếm trên 60%. Và trong tương lai gỗ từ tiểu điền sẽ đóng góp một phần quan trọng.

Số liệu thống kê cho thấy, lượng cung của cao su tiểu điền ra thị trường chiếm khoảng 61,1%. Lượng cung gỗ cao su tiểu điền đang nhỏ nhưng trong tương lai do diện tích cao su tiểu điền lớn hơn cao su đại điền nên lượng cung gỗ cũng sẽ là trở thành nguồn cung cực kỳ quan trọng.

Đến nay, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của ngành cao su vẫn là sản phẩm thô, với lượng cao su thiên nhiên xuất khẩu chiếm trên 80% tổng sản lượng xuất khẩu. Sản phẩm chế biến chỉ chiếm khoảng 17 – 18%. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận trong việc xuất khẩu các sản phẩm của ngành cao su Việt Nam.

Đồng ý với quan điểm này, ông Điền Quang Hiệp – Chủ tịch Hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương (BIFA), nơi các doanh nghiệp chế biến gỗ xuất khẩu chiếm trên 50% giá trị xuất khẩu của cả nước cho biết, gỗ cao su đóng vai trò hết sức quan trọng, không chỉ bởi nó là nguyên liệu mà còn bao hàm khía cạnh giữ được bao nhiêu



Các Hiệp hội ký kết biên bản hợp tác và chia sẻ thông tin

giá trị mà các doanh nghiệp bỏ ra để làm hàng xuất khẩu. Ví dụ năm 2017, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đạt giá trị gần 8 tỉ USD. Vậy giá trị mà Việt Nam giữ lại là bao nhiêu trong tổng kim ngạch xuất khẩu này. Nếu tỉ lệ chúng ta dùng gỗ cao su ngày càng tăng lên thì đồng nghĩa với quốc gia chúng ta sẽ giàu lên. Đây là một ý nghĩa hết sức quan trọng.

Nhưng để phát huy được giá trị của gỗ cao su thì đòi hỏi phải có sự liên kết chặt chẽ giữa doanh nghiệp chế biến và doanh nghiệp trồng cây cao su. Trong khi đó, giữa hai khối doanh nghiệp này chưa có sự liên thông, do vậy giá trị cộng hưởng giữa hai bên là không có.

Ông Hiệp cho biết, các doanh nghiệp chế biến gỗ ở Bình Dương cần sự ổn định ở nguồn nguyên liệu cho hoạt động sản xuất kinh doanh, trong

đó, nguyên liệu được sử dụng nhiều nhất là gỗ cao su, ví dụ một m³ gỗ cao su các doanh nghiệp chế biến mong muốn có thể sử dụng và tận dụng nó một cách nhiều nhất có thể. Điều này giúp các doanh nghiệp chế biến và doanh nghiệp trồng gỗ cao su cùng có lợi.

Ngành cao su rất đặc biệt và có một lợi thế rất lớn, khi có thể thu được giá trị từ ba loại sản phẩm khác nhau, nhưng làm sao để biến lợi thế này thành lợi thế thật sự, thay vì hiện tại thu được 1 tỉ đồng thì phải tiến tới thu được 3 tỉ, muốn làm được điều này, ngành cao su phải biết người mua là ai và cần gì.

Tuy nhiên hiện nay chúng ta chưa có sự liên kết, hoặc thậm chí có sự cạnh tranh nhau rất quyết liệt, làm cho giá bán gỗ cao su trên thị trường

không ổn định, khi không ổn định sẽ gây thiệt hại cho ngành gỗ nói chung.

Ông Võ Đình Tuyên – Vụ kinh tế ngành, Văn phòng Chính phủ đánh giá, muốn làm được chuỗi liên kết thì phải có sự gắn kết và chuỗi phải như thế nào để cho bền vững và minh bạch. Theo ông, hiện nay Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đang trình Thủ tướng phê duyệt quản lý rừng bền vững và chứng chỉ rừng.

Ông Hoàng Văn Thông – Giám đốc công ty Hoàng Thông góp thêm ý kiến rằng, Việt Nam có thể mạnh về gỗ cao su và gỗ trầm nhưng chưa có được liên kết thực sự, và ông hi vọng, các hiệp hội sẽ đứng ra để tạo điểm kết nối, tăng sức cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong ngành. ▼

TO LINK THE SUPPLYING CHAIN OF RUBBER: TO CREATE SYNERGIES AMONG BUSINESSES

▼ CAM LE

The link in the rubber industry is not clear, which many companies, enterprises, as well as experts pointed out in the seminar on “The supply chain of natural rubber and rubber wood: Status and solutions for sustainable development” at the end of September.

In 2017, the rubber export has reached 1.3 million tons, with its export turnover of over US\$2 billion, up 10.16% in volume and 34.68% in value compared to 2016. The average export price has achieved US\$1629.09 per ton, up 22.26%. For the first 9 months of 2018, Vietnam has exported 1,032,000 tons of rubber, its export turnover has gained US\$1.425 billion, up 7.98% in volume but down 12.1% in value over the same period in 2017.

According to Mr. To Xuan Phuc, a Forest Trends expert, rubber trees make great economic value and social value, with over 500,000 labors engaged in the supply chain. Of which, there are over 2.6 million households. The rubber of

small holding play an important role in the market, with very large latex supply of 60% to the market. And in the future, timber from the small holding will make an important contribution.

The statistics showed that the supply of small rubber to the market accounted for about 61.1%. The supply of small rubber wood is small, but in the future as the areas of small holding rubber is larger than the areas of big rubber plantations, the supply of wood will also become an extremely important supply.

Up to now, the key export items of the rubber industry are still raw products, the export natural rubber volume accounts over 80% of total exports. Processing products account for only 17 - 18%. This has a huge impact on

the export profit of Vietnamese rubber products.

Agreeing with this view, Mr. Dien Quang Hiep - Chairman of Binh Duong Furniture Association (BIFA), where export woodworking enterprises account over 50% of the export value in the whole country, said that rubber wood plays a very important role, it is not only a raw material, but also how much the companies have to invest to make the products for export. For example, in 2017, Vietnam's export of timber and wood products reached nearly US\$8 billion. How much does Vietnam retains in this total export turnover. If we increase the use of rubber wood, it means that our country will be rich. This is a very important meaning.

However, in order to promote the value of rubber wood, it is necessary to have a close link between processing enterprises and rubber plantation enterprises. Meanwhile, there are no connection among the two groups, so the synergy value among the two sides is not available.

Mr. Hiep said that the woodworking enterprises in Binh Duong need the stability in raw material resources for manufacturing and business activities, in which the most used materials are rubber wood, eg for one m³ of rubber wood, processing enterprises expect to be able to use and utilize it as much as possible. This helps the rubber processing and the plantation

businesses to make benefit.

The rubber industry is very special and has a huge advantage when it gains the value from three different types of products, but how to turn this advantage into a real advantage, instead of getting one billion must reach three billion. To do this, the rubber industry must know who the buyer is and what they need.

However, at present, we do not have any link, or even there is a strong competition, which makes the unstable price of rubber wood in the market, which will cause damage to the wood industry in general.

Mr. Vo Dinh Tuyen, the Department

of sectorial economy, the Office of the Government assessed that to do the linking chain, it must have the link and sustainable and transparent chain. According to him, the Ministry of Agriculture and Rural Development is now submitting to the Prime Minister for the approval of sustainable forest management and forest certification.

Mr. Hoang Van Thong, Director of Hoang Thong Wood Co., Ltd commented that Vietnam had good advantage of rubber wood and melaleuca, but we hadn't had a real link, and he hoped that the associations would build up the linking point and increase the competitiveness for enterprises in the industry. ▼



Các đại biểu tham dự Hội thảo chuỗi cung cao su thiên nhiên và gỗ cao su

CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI MỸ - TRUNG:

Cơ hội đan xen thách thức

TRẦN TOÀN

Vào giữa tháng 9/2018, Mỹ quyết định tiếp tục áp thuế với tổng giá trị 189 tỉ USD với các mặt hàng nhập khẩu từ Trung Quốc, trong đó có gỗ và các bộ phận của ô tô. Chính sách thuế mới này có hiệu lực từ cuối tháng 9 với mức thuế tăng lên 25% vào thời điểm 1/1/2019 và sau đó đẩy lên cao nhất có thể lên tới 44% nếu Trung Quốc và Mỹ không có giải pháp tháo gỡ.



Theo nhiều chuyên gia, Việt Nam đang được thừa hưởng cơ hội vàng trong cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, nhưng vấn đề là các doanh nghiệp trong nước phải thật sự liên kết được với nhau, nếu không cơ hội sẽ chỉ có trên giấy.

Ông Điền Quang Hiệp – Chủ tịch Hội chế biến gỗ tỉnh Bình Dương (BIFA) nhận định, giá trị xuất khẩu đồ gỗ vào thị trường Mỹ của Trung Quốc là rất lớn chiếm tới trên 45% thị phần tại Mỹ. Cho

nên với biến động này, các doanh nghiệp Việt Nam đang hưởng lợi rất lớn, điều này sẽ thể hiện rõ ràng hơn trong giá trị xuất khẩu vào năm 2019. Trong thời điểm này, chỉ có các doanh nghiệp hiện đang xuất khẩu vào thị trường Mỹ mới cảm nhận được rõ ràng sự biến động, bởi các doanh nghiệp hiện đang nhận được rất nhiều đơn hàng từ Mỹ.

Đối với cơ hội lớn như vậy, nếu các doanh nghiệp không có liên kết chuỗi về nguyên liệu, trong khi nguyên liệu hiện nay đang chiếm khoảng từ 35%- 45% của giá thành

sản phẩm, thì đó sẽ là sự lãng phí rất lớn. Rất nhiều doanh nghiệp gỗ tại Bình Dương sử dụng gỗ cao su và gỗ tràm để làm hàng xuất khẩu, việc sử dụng nguồn nguyên liệu trong nước nhiều chính là giữ lại giá trị của ngành gỗ Việt Nam, đây cũng là cách để thể hiện lòng yêu nước.

Mặt khác, theo ông Hiệp, các doanh nghiệp chế biến gỗ cần một nguồn nguyên liệu có chất lượng, và sẵn sàng bỏ tiền ra mua gỗ cao su nguyên liệu với giá thành cao nhưng chất lượng phải đạt yêu cầu. Các loại gỗ Mỹ xuất vào Việt

Nam luôn có tiêu chuẩn rõ ràng nhờ FAS, Com 1, Com 2, Com 3.. nên các doanh nghiệp cũng phải áp dụng theo tiêu chuẩn đó.

Ông Huỳnh Quang Thanh – TGD Công ty Hiệp Long cho biết, hiện các doanh nghiệp chế biến gỗ, cần phải thận trọng trước tình thế này, khi các doanh nghiệp Trung Quốc đang gặp khó khăn vì giá nhân công tăng cao, sản phẩm gỗ đang bị Mỹ áp thuế. Như vậy các doanh nghiệp chế biến gỗ Trung Quốc phải có sự tính toán để chuyển dịch sản xuất. Nếu họ chuyển dịch sang Việt Nam từ từ khi đó doanh số xuất khẩu của Việt

Nam tăng dần thì không phải là vấn đề, nhưng nếu họ chuyển dịch ồ ạt vào Việt Nam và xuất khẩu đi Mỹ, dẫn tới giá trị xuất khẩu vào Mỹ tăng đột biến, khi đó các doanh nghiệp Mỹ sẽ phát đơn kiện lên chính phủ Mỹ, điều này sẽ khiến Việt Nam bị áp thuế chống bán phá giá như Trung Quốc đã bị áp thuế trước đây.

Hơn thế nữa hiện ở Mỹ đang áp thuế, là thuế chống lẩn tránh thuế. Khi Trung Quốc bị đánh thuế, muốn xuất khẩu vào thị trường Mỹ với hợp đồng có sẵn, có thể họ sẽ qua các nước trong khu vực Đông Nam Á trong đó có Việt Nam để lấy xuất xứ,

xuất qua thị trường Mỹ. Khi đó với đạo luật chống lẩn tránh thuế họ sẽ theo dõi vấn đề này, khi phát hiện ra doanh nghiệp Việt Nam nào tiếp tay thì khi đó sản phẩm gỗ Việt Nam sẽ bị áp đạo luật này với mức thuế tăng từ 10% trở lên. Và ngành chế biến gỗ sẽ bị thiệt hại cực kỳ lớn. Do vậy các doanh nghiệp gỗ cần phải có ý thức.

Như vậy, cùng lúc với việc đón nhận các cơ hội từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung, các doanh nghiệp gỗ Việt Nam cũng cần phải thận trọng để tránh gặp rủi ro trong quá trình kinh doanh, cũng như gây ảnh hưởng tới cả ngành gỗ nói chung. **V**

US-CHINA TRADE WAR: OPPORTUNITIES INTERWEAVE CHALLENGES

▼ TRAN TOAN

In mid-September, the United States decided to impose a tax of US\$189 billion on the imports from China, including wood and automobile parts. The new tax policy comes into force at the end of September, with tariffs rising to 25% by January 1, 2019 and then pushed up to as high as 44% if China and the United States have no solution to deal with.

According to many experts, Vietnam is inheriting a golden opportunity in the trade war between the United States and China, but the problem is that the domestic enterprises must be truly linked together, otherwise the opportunity will only on paper.

Mr. Dien Quang Hiep, Chairman of Binh Duong Furniture Association (BIFA), said that the export value of wood furniture to the US market was

very large, accounting for over 45% of the US market share. So with this fluctuation, Vietnamese businesses are enjoying a lot of benefits, which is more clearly reflected in the export value in 2019. At this time, only enterprises which are currently exporting to the US market feel the fluctuation clearly, because these businesses are now receiving a lot of orders from the US.

For such a big opportunity, if the enterprises do not have a chain link of the materials, while the current

materials are accounting about 35%- 45% of the cost of the product, it would be a huge waste. Many wood enterprises in Binh Duong use rubber wood and melaleuca to make products for export. The use of domestic raw materials is the main reason to retain the value of Vietnam's wood industry, this is the way to present the patriotism.

On the other hand, according to Mr. Hiep, woodworking enterprises need a source of quality raw materials, and willing to spend money to buy

rubber wood raw materials with high prices but quality must meet. The American wood imported to Vietnam is always clear standards thanks to FAS, Com 1, Com 2, Com 3 etc so the business must also apply to that standard.

Mr. Huynh Quang Thanh - General Director of Hiep Long Company said that woodworking enterprises need to be cautious in this situation, when Chinese enterprises are facing with difficulties because of high labor price, wood products are subject to the US taxation. Thus, Chinese woodworking enterprises have to plan to shift their production. If they shift to Vietnam

gradually, the export turnover of Vietnam will increase gradually, it is not a problem, but if they shift massively into Vietnam and export to the US, it will lead to a surge in US export value, the United States businesses will file a lawsuit to the US government, which will cause Vietnam to be subject to anti-dumping tax as China was imposed tax before.

Moreover, the United States is imposing Anti-Avoidance Law. When China is imposed tax, they want to export to the US market with the available contracts, they may be through the Southeast Asian countries including Vietnam to get origin and export to the

US market. For the Anti-Avoidance Law, they will monitor this problem, if they discover any Vietnamese enterprises to do this, Vietnam's wood products will be subject to this law with the tax increase from 10% up. And the woodworking industry will suffer great damage. Therefore, timber enterprises should be aware.

Thus, besides taking advantage of the opportunities from the US-China trade war, Vietnamese wood enterprises need to be careful to avoid the risks in the business process, as well as to influence in wood industry in general. ▼



HỘI THẢO CHUỖI CUNG CAO SU THIÊN NHIÊN VÀ GỖ CAO SU: MỞ RỘNG SÁNG KIẾN VỀ CAO SU THIÊN NHIÊN BỀN VỮNG



Vào cuối tháng 9 vừa qua, Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA), Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (VIFORES), Hội Mỹ nghệ và Chế biến gỗ TP Hồ Chí Minh (HAWA), Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Bình Định (FPA Bình Định) cùng với Tổ chức Forest Trends đã phối hợp tổ chức buổi chia sẻ thông tin về Chuỗi cung cao su thiên nhiên và gỗ cao su: Thực trạng và giải pháp phát triển bền vững.

Tại hội thảo các đơn vị đưa ra báo cáo cũng khuyến nghị việc phủ rộng Sáng kiến về cao su thiên nhiên bền vững (SNRi) được Tổ chức Nghiên cứu cao su quốc tế (IRSG) đưa ra. Sáng kiến này nhằm đảm bảo các sản phẩm đáp ứng được các yêu cầu của tiêu chí bền vững. Ngành sản xuất và chế biến sản phẩm cao su là một trong những ngành sản xuất nông lâm nghiệp quan trọng nhất của Việt Nam. Đến năm 2017, diện tích cao su của cả nước đạt 969.700 ha, với gần 67% diện tích đang trong giai đoạn cho thu hoạch mũ. Hiện, có nhiều thành phần kinh tế tham gia vào khâu sản xuất, bao gồm doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) và các hộ gia đình (cao su tiểu điền) trong đó diện tích cao su tiểu điền chiếm khoảng 51% trong tổng diện tích. Cũng trong buổi chia sẻ lần này, các đơn vị tham gia nghiên cứu cũng có những khuyến cáo cho ngành và các doanh nghiệp kinh doanh mặt hàng này cần có chiến lược cụ thể để dần có những bước đi chuyển dịch hiệu quả từ việc tập trung vào xuất khẩu các sản phẩm thô, sang các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, và quan tâm phát triển thị trường nội địa. Thực hiện các bước này sẽ góp phần thúc đẩy ngành cao su phát triển bền vững trong tương lai. 

NATURAL RUBBER AND RUBBER WOOD SUPPLY CHAIN SEMINAR: EXTEND THE INITIATIVE ON SUSTAINABLE NATURAL RUBBER

In late September, Vietnam Rubber Association (VRA), Vietnam Timber and Forest Product Association (VIFORES), Ho Chi Minh City Handicraft and Wood Industry Association (HAWA), Forest Products Association of Binh Dinh (FPA Binh Dinh) also cooperated with Forest Trends to organize information sharing session on natural rubber and rubber wood supply chain: Current situation and solutions for sustainable development.

At the seminar, the report also recommended the extension of the Sustainable Natural Rubber Initiative (SNRi) launched by the International Rubber Study Group (IRSG). This initiative aims to ensure that products meet the requirements of sustainability criteria. Rubber production and processing is one of the most important agro-forestry sectors in Vietnam. By 2017, the country's rubber area reached 969,700 hectares, with nearly 67% of the area is in the latex harvest. At present, there are many economic sectors involved in the production, including state-owned enterprises, private enterprises, foreign-invested enterprises (FDI) and households (small rubber plantations). Small rubber plantations accounted for 51% of the total area.

Also in this seminar, the research units also have recommendations for the industry and business enterprises. They need to have specific strategies to gradually and effectively move from the raw product export to high value added product export, and interest in developing the domestic market. Taking these steps will contribute to promoting the sustainable development of the rubber industry in the future. 

XUẤT KHẨU LÂM SẢN ĐẠT 6,64 TỈ USD

Theo các báo cáo gần đây, giá trị xuất khẩu các mặt hàng lâm sản chính của Việt Nam ước đạt 6,64 tỉ USD trong 9 tháng đầu năm, đạt 73,77% kế hoạch năm và tăng 14% / năm. Thặng dư thương mại của lâm sản chính đạt 4,97 tỉ USD, thặng dư thương mại gỗ và sản phẩm gỗ chiếm 4,64 tỉ USD.

Mỹ, EU, Trung Quốc và Hàn Quốc (RoK) là những nước nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ hàng đầu của Việt Nam trong chín tháng đầu năm nay, chiếm 86,72% tổng doanh thu xuất khẩu của Việt Nam. Hiện cả nước đã gieo trồng 161.207 ha lâm nghiệp, bằng 107,5% cùng kỳ năm 2017 (bao gồm cả kế hoạch trồng lại rừng), tương đương 75,1% kế hoạch. Ngành lâm nghiệp dự kiến sẽ đạt tổng doanh thu xuất khẩu lâm nghiệp 9 tỉ USD và độ che phủ rừng là 41,65% vào cuối năm nay. 

FORESTRY EXPORTS REACH US\$ 6.64 BILLION

The export value of key forestry products is estimated at US\$ 6.64 billion for the first nine months of the year, meeting 73.77% of the yearly plan and a rise of 14% annually. The trade surplus of key forestry products reached US\$ 4.97 billion, with the trade surplus of wood and wood products accounting for US\$ 4.64 billion of that figure.

The US, EU, China and the Republic of Korea (RoK) are the leading importers of Vietnamese wood and wood products in the first nine months of this year, accounting for 86.72% of Vietnam's total export revenue.

Currently, the country has planted 161,207 ha of forestry, equivalent to 107.5% of the same period in 2017 (including the plan for replanting forest), equal to 75.1% of the plan.

The forestry sector expects to achieve a total forestry export revenue of US\$9 billion and forest coverage of 41.65% by the end of this year. 



XUẤT KHẨU GỖ CỨNG CỦA AHEC NỬA ĐẦU NĂM 2018:

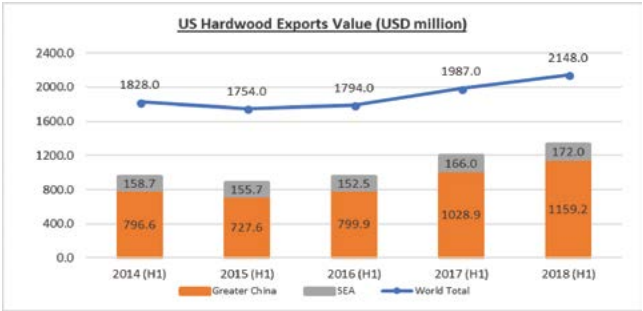
Tăng nhanh trong cuộc chiến thương mại

 **AHEC** *Gỗ cứng Hoa Kỳ xuất khẩu sang Đông Nam Á và Trung Quốc ngày càng tăng giữa bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ - Trung.*

Xuất khẩu gỗ cứng Hoa Kỳ sang Đông Nam Á và Trung Quốc ghi nhận đã đạt kết quả tốt trong nửa đầu năm 2018 bất chấp cuộc thương mại giữa Hoa Kỳ và Trung Quốc đang diễn ra căng thẳng. Tính đến hết tháng 6/2018, giá trị xuất khẩu của tất cả các sản phẩm gỗ cứng Hoa Kỳ sang Đông Nam Á và Trung Quốc là 1,33 tỉ USD, tăng 11,4% so với cùng kỳ năm trước. Các thị trường Đông Nam Á và Trung Quốc chiếm 62% tổng lượng xuất khẩu toàn cầu. Thị trường Trung Quốc tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước, lên gần 1,16 tỉ USD. Các thị trường Đông Nam Á tăng 3,7% lên 172,5 triệu USD so với cùng kỳ năm 2017. Tuy nhiên, các cuộc đàm phán thương mại đang diễn

ra và mức thuế đề xuất áp lên các sản phẩm gỗ cứng Hoa Kỳ đã tạo nên một bức tranh âm ảm nửa cuối năm nay.

Biểu đồ: Giá trị xuất khẩu gỗ cứng Hoa Kỳ (triệu USD)



Bảng 1. Chênh lệch so với cùng kỳ năm ngoái đối với xuất khẩu gỗ cứng xẻ, gỗ cứng tròn và gỗ cứng dán Hoa Kỳ sang Trung Quốc và Đông Nam Á năm 2018 (Nguồn: USDA)

	Gỗ cứng xẻ	Chênh lệch (%)	Gỗ cứng tròn	Chênh lệch (%)	Gỗ cứng dán	Chênh lệch (%)
Trung Quốc	812.7 triệu USD	10.5%	337.5 triệu USD	18.5%	4.6 triệu USD	-9.7%
Việt Nam	103 triệu USD	10%	26.7 triệu USD	18%	3.2 triệu USD	4%
Indonesia	12.7 triệu USD	16%	0.79 triệu USD	-49%	3.7 triệu USD	-18%
Malaysia	7.9 triệu USD	-30%	0.43 triệu USD	-53%	3 triệu USD	-3%
Thái Lan	6.4 triệu USD	-35%	1.35 triệu USD	0%	0.047 triệu USD	82%
Singapore	0.2 triệu USD	44%	0 triệu USD	N/A	0.007 triệu USD	-71%
Philippines	0.61 triệu USD	-25%	0.33 triệu USD	414%	0.41 triệu USD	186%

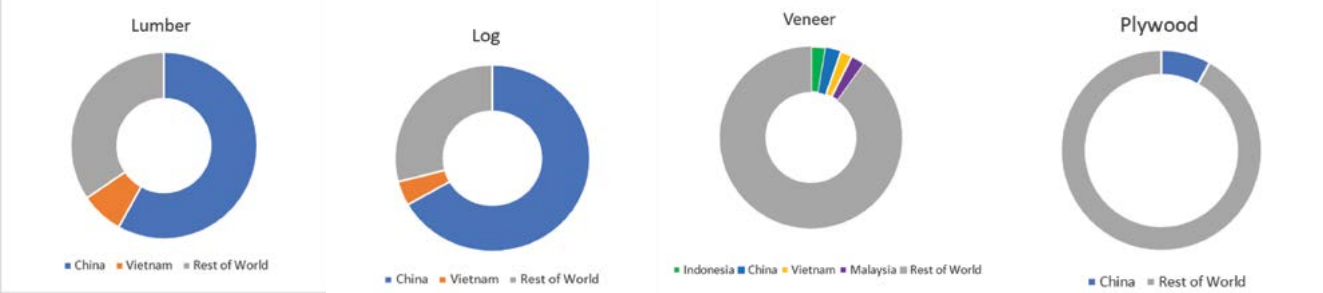
THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC TĂNG TỚI 12,7%

Năm nay là một năm khó khăn đối với ngành gỗ cứng Hoa Kỳ kể từ khi có các vấn đề khủ trùng gỗ tại Trung Quốc đại lục, tuy nhiên kết quả xuất khẩu gỗ cứng sang Trung Quốc (Trung Quốc, Hồng Kông và Đài Loan) nửa năm qua vẫn tăng 12,7%, lên đến gần 1,16 tỉ USD so với cùng kỳ năm trước. Thị trường Đài Loan có sự cải thiện đáng kể trong nửa đầu năm 2018. Giá trị xuất khẩu sang thị trường Đài Loan tăng 25,1%, lên 16,9 triệu USD so với cùng kỳ năm trước, trong đó 8,9 triệu USD (tương đương 25% so với cùng kỳ

năm trước) được tạo ra từ gỗ cứng xẻ và 7,1 triệu USD (tương đương 24% so với cùng kỳ năm trước) là từ gỗ cứng tròn.

Giá trị xuất khẩu gỗ cứng xẻ và gỗ cứng tròn sang Trung Quốc lần lượt tăng 10,5%, lên 812,7 triệu USD và 18,5% lên 337,5 triệu USD so với cùng kỳ năm trước. Gỗ cứng dán giảm 9,7% xuống 4,6 triệu USD (YoY).

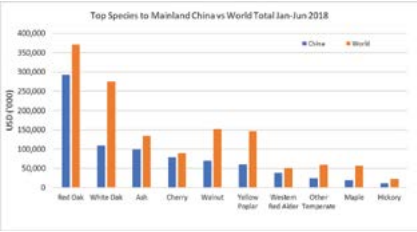
Trung Quốc đại lục chiếm 58% lượng xuất khẩu gỗ cứng xẻ Hoa Kỳ trên toàn cầu, 64,2% lượng xuất khẩu gỗ cứng tròn Hoa Kỳ trên toàn cầu, 6,8% lượng xuất khẩu gỗ dán Hoa Kỳ trên toàn cầu và 2,8% lượng xuất khẩu gỗ cứng dán Hoa Kỳ trên toàn cầu.



Tính đến tháng 6/2018, 6 loài gỗ hàng đầu là sồi đỏ, sồi trắng, tần bì, anh đào, óc chó và dương vàng tạo ra giá trị xuất khẩu hơn 710 triệu USD và chiếm hơn 88,6% tổng lượng gỗ cứng xẻ xuất khẩu sang Trung Quốc.

Lượng gỗ cứng xẻ Hoa Kỳ xuất khẩu sang Trung Quốc theo loài từ tháng 1 - 6/2018 (Nguồn: USDA)

Sáu loài gỗ hàng đầu xuất sang Trung Quốc Đại lục và Thế giới từ tháng 1 - 6/2018



Trong nửa đầu năm 2018, Trung Quốc đại lục đã mua 89,2% tổng lượng gỗ anh đào, 78,8% tổng lượng gỗ sồi đỏ, 73,8% tổng lượng gỗ tần bì, và 74,9% tổng lượng gỗ trần đã được xuất khẩu.

Trung Quốc đại lục đã đáp trả mức thuế Hoa Kỳ áp đặt bằng các biện pháp trả đũa, vào ngày 3/8, chính phủ Trung Quốc đã công bố danh sách các mặt hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ để nghị áp thuế bổ sung, bao gồm các sản phẩm gỗ cứng Hoa Kỳ với mức thuế tăng thêm từ 5% đến 25%. Tuy nhiên, thời gian thực hiện vẫn chưa được Chính quyền Trung Quốc công bố, chi tiết hơn có thể được tìm thấy tại link dưới đây do FAS (OAA) tại Bắc Kinh cung cấp.

<https://gain.fas.usda.gov/Recent%20GAIN%20Publications/China%20>

Announces%20Supplemental%20Tariffs%20in%20Response%20to%20U.S.%20301%20Tariffs_Beijing_China%20-%20Peoples%20Republic%20of_8-6-2018.pdf

Thông báo từ chính phủ Trung Quốc (chỉ có tiếng Trung):

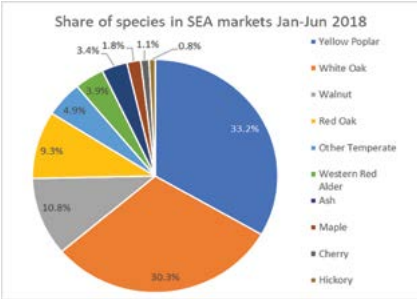
http://gss.mof.gov.cn/zhengwuxinxi/zhengcefabu/201808/t20180803_2980950.html (chỉ bằng tiếng Trung)

Tóm lại, ngày 3/8 OAA đã báo cáo cho hay Ủy ban thuế quan Hội đồng Nhà nước Trung Quốc (STCT) đã công bố sẽ áp các mức thuế quan bổ sung, bao gồm 60 tỉ USD hàng hóa Hoa Kỳ nhập khẩu vào nước này. Trong thông báo, Trung Quốc tuyên bố rằng các mức thuế này nhằm đáp trả thông báo ngày 2/8 của Hoa Kỳ, trong đó xem xét áp thuế quan bổ sung 25% lên 200 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Trung Quốc tuyên bố sẽ đáp trả mức thuế quan bổ sung là 25% này. Bao gồm trong báo cáo này là danh sách các khoản thuế bổ sung được đề xuất áp lên các mặt hàng thực phẩm và nông sản.

THỊ TRƯỜNG ĐÔNG NAM Á TĂNG TRƯỞNG 3,7%

Một số nước trong khu vực đã có được thành quả nhất định, tổng thể thị trường Đông Nam Á đã tăng 3,7%, lên trên 172,5 triệu USD so với cùng kỳ năm trước. Việt Nam tăng 10,9%, lên 133 triệu USD so với cùng kỳ năm trước và chiếm 77% thị trường Đông Nam Á. Indonesia và Philippines lần

lượt tăng lần lượt 1,5% và 43,3% lên 17,9 triệu USD và 1,5 triệu USD. Giá trị xuất khẩu gỗ cứng xẻ tăng 2,9% lên 131 triệu USD và tăng 11,4% lên 29,6 triệu USD so với cùng kỳ năm trước. Các nước khác trong thị trường Đông Nam Á giảm so với cùng kỳ năm trước, Malaysia giảm 26,2%, Thái Lan giảm 30,4%; Singapore giảm 21,7%.



Các nước Đông Nam Á	3 loài gỗ cứng xẻ hàng đầu (Triệu USD, chênh lệch so với cùng kỳ năm trước)
Việt Nam	Dương vàng (40.7 triệu USD, 2%); Sồi trắng (25.8 triệu USD, 20%); Sồi đỏ (10.8 triệu USD, 41%)
Indonesia	Sồi trắng (7.6 triệu USD, 27%); Óc chó (1.55 triệu USD, -3%); Tần bì (0.7 triệu USD, 22%)
Malaysia	Sồi trắng (3 triệu USD, -41%); Óc chó (1.6 triệu USD, -16%); Dương vàng (1 triệu USD, -44%)
Thái Lan	Sồi trắng (3 triệu USD, -23%); Tần bì (1.1 triệu USD, --); Dương vàng (0.98 triệu, -59%)
Philippines	Óc chó (0.141 triệu USD, 73%); Sồi trắng (0.126 triệu USD, 23%); Thích (0.122 triệu USD, 445%)
Singapore	Sồi trắng (0.069 triệu USD, 87%); Nhiệt đới (0.06 triệu USD, 1602%); Tần bì (0.046 triệu USD, 63%)

NHẬT BẢN: GIÁ VÁN ÉP VIỆT NAM TĂNG

Gía xuất khẩu gỗ dán bạch đàn của Việt Nam để làm thùng gỗ đang từng bước leo thang. Lý do là mưa lớn làm hư hại một số cây veneer vì vậy nguồn cung cấp veneer đang giảm và giá veneer tăng cao. Điều này dẫn đến chi phí ván ép cao hơn nên giá xuất khẩu hiện nay cao hơn 320 USD/cbm giá C&F. Một số nhà sản xuất chuyển sang thị trường Mỹ có lợi nhuận cao hơn, do đó nguồn cung cho Nhật Bản đang trở nên khan hiếm hơn. Do thiếu veneer, các lô hàng đã làm hợp đồng đang bị trì hoãn. Trong khi giá xuất khẩu đang tăng,

đồng yên đang yếu đi vì vậy chi phí giá đến cảng bằng đồng yên sẽ cao hơn. Giá thị trường tại Nhật Bản cần phải được điều chỉnh cao hơn để trang trải chi phí nhưng thị trường trong tháng 7 không hoạt động và tháng 8 là tháng nghỉ lễ vì vậy chờ thị trường hồi phục vào tháng 9. Nhu cầu thì vẫn vậy và có một số đơn đặt hàng của ván ép với tiêu chuẩn không hữu cơ JAS được sử dụng cho các công trình kỹ thuật để phục hồi lũ lụt xảy ra tại khu vực Hiroshima và Okayama. 



INDONESIA: HẬU BREXIT - ANH TIẾP TỤC CÔNG NHẬN GIẤY PHÉP FLEGT

Đại sứ Vương quốc Anh tại Indonesia, Moazzam Malik cho biết, trong thời kỳ hậu Brexit, xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Indonesia sang Anh sẽ không bị gián đoạn và hệ thống cấp phép FLEGT sẽ được duy trì. Ông cũng đề xuất với Bộ trưởng Bộ Môi trường và Lâm nghiệp, Siti Nurbaya Bakar rằng, hậu Brexit có thể là một thỏa thuận song phương bao gồm việc buôn bán gỗ. Theo đó, Đại sứ Vương quốc Anh đã đề xuất các cuộc thảo luận song phương bắt đầu vào đầu tháng 3 năm sau khi Anh chính thức rời Liên minh châu Âu. Trong tin tức liên quan, một hội thảo đối thoại theo chủ đề “Đối thoại tương tác về Đề án FLEGT: Thúc đẩy xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Indonesia sang EU” gần đây đã được tổ chức tại Bỉ. Sự kiện này được Đại sứ quán Indonesia tổ chức tại Brussels

cùng với Fedustria, một liên đoàn phi lợi nhuận của Bỉ đại diện cho ngành dệt, gỗ và đồ nội thất. Mục đích của cuộc đối thoại là xem xét việc thực hiện FLEGT và thảo luận các chiến lược nhằm tăng xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Indonesia sang EU.

Theo Phó Tổng Giám đốc Fedustria, ông Filip De Jaeger thì các doanh nghiệp ở Bỉ đều báo cáo là hệ thống cấp phép FLEGT đã giúp thúc đẩy thương mại trong lĩnh vực gỗ giữa Indonesia và EU, vì các nhà nhập khẩu không còn phải đối mặt với các yêu cầu về khảo sát tính khả thi nữa. Tuy nhiên, một số nhà nhập khẩu các sản phẩm của Indonesia cho biết cần phải thực hiện nhiều hơn việc thông báo cho người dùng cuối cùng và người tiêu dùng về tình trạng an ninh mà hệ thống FLEGT yêu cầu. 



HỘI MỸ NGHỆ VÀ CHẾ BIẾN GỖ TP.HCM




HAWA CORPORATION
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦ CÔNG MỸ NGHỆ GỖ LIÊN MINH



2018

HỘI CHỢ

ĐỒ GỖ & TRANG TRÍ NỘI THẤT VIỆT NAM 2018

16 - 19/11/2018
NHÀ THI ĐẤU PHÚ THỌ
 Số 1, Lữ Gia, P.15, Quận 11, TP.HCM

www.vifahome.vifafair.com
 Email: info@hawacorp.com.vn
 Điện thoại: 028.3526.4714/15/16

VÀO CỬA TỰ DO

16 - 19 /11/2018 từ 09:00 - 21:00



TÀI TRỢ KIM CƯƠNG



TÀI TRỢ VÀNG



TÀI TRỢ VÀNG



TÀI TRỢ VÀNG

GHANA: HẠN CHẾ XUẤT KHẨU CÁC SẢN PHẨM GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Một bộ trưởng cao cấp trong chính phủ Ghana đã nói rằng, là một phần của chiến lược “Ghana ngoài viện trợ”, Ghana có thể sớm ngừng xuất khẩu nguyên liệu thô sang các thị trường quốc tế. Ông Osarfo Marfo đã công bố điều này khi làm việc với Phòng Tư vấn Thương mại Ghana - Ấn Độ (GITAC). Xuất khẩu gỗ của Ghana chủ yếu là nguyên liệu thô cho các ngành công nghiệp khác như gỗ tròn, gỗ xẻ và gỗ dán. Chính phủ nước này đang tìm cách khuyến khích chế biến

gỗ nội địa để tăng lợi nhuận. Thống kê từ Bộ Thương mại và Công nghiệp cho thấy thương mại của Ghana trong lĩnh vực hàng hóa và dịch vụ với Ấn Độ vượt quá 3 tỉ USD trong năm 2017, trong đó xuất khẩu chiếm khoảng 80%. Chính phủ đã thừa nhận rằng khu vực tư nhân là động cơ tăng trưởng quốc gia và đang lên kế hoạch cho các biện pháp nhằm tăng cường sự hỗ trợ đối với các sản phẩm gỗ của khu vực tư nhân. 

BRAZIL: BƯỚC TIẾN TĂNG XUẤT KHẨU ĐỒ GỖ NỘI THẤT

Hiệp hội các ngành công nghiệp đồ nội thất Brazil đã công bố dữ liệu về sản xuất trong tháng 6 và tháng 7 năm nay. Trong tháng sáu 34,7 triệu chiếc được sản xuất, cao hơn 15% so với tháng 5. Từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2018, theo Viện Địa lý và Thống kê Brazil (IBGE) số lượng sản phẩm được sản xuất tăng 5,5%. Trong khoảng thời gian 12 tháng tính đến tháng 6 năm 2018, tăng trưởng 9%. Giá trị xuất khẩu

đồ nội thất của Brazil đạt 64,5 triệu USD trong tháng 6 năm 2018, tăng đáng kể so với tháng 5 (+ 43%). Trong tháng 7, kim ngạch xuất khẩu đạt 70,1 triệu USD, tăng 9% so với tháng 6. Ba tiểu bang ở khu vực phía Nam là các nhà xuất khẩu đồ nội thất lớn nhất ở Brazil, đó là công ty Santa Catarina State, Rio Grande do Sul và Paraná chiếm hơn 80% xuất khẩu đồ nội thất của Brazil trong bảy tháng đầu năm 2018. 

EU: KHẲNG ĐỊNH SỰ THỐNG TRỊ THỊ TRƯỜNG GỖ NỘI ĐỊA

Dữ liệu thương mại Eurostat mới nhất cho thấy ngành công nghiệp đồ gỗ nội thất của EU, tuy năm 2017 nhập khẩu có giảm chút ít, nhưng đang nỗ lực tăng doanh số bán sang thị trường ngoài EU khi thương mại toàn cầu chậm lại. Tuy nhiên, ngành này lại một lần nữa củng cố sự thống trị của mình trên thị trường nội địa trong năm nay. Theo báo cáo của ITTO MIS trong tháng 7 (Tập 22, số 13), ngành đồ gỗ nội thất EU chỉ ghi nhận tăng trưởng chậm trong năm 2017. Giá trị sản xuất đồ gỗ nội thất của EU là 40,3 tỉ euro trong năm 2017, không thay đổi so với năm trước. Tổng nhập khẩu từ bên ngoài khu vực tăng 9% lên 6,29 tỉ euro. Trong năm 2017, nhập khẩu đồ gỗ của EU đã tăng 7% từ khu vực nhiệt đới, lên 1,75 tỉ euro và 3% từ Trung Quốc, lên 3,18 tỉ euro. Tuy nhiên, hầu hết các lợi ích thuộc về các nước ôn đới không thuộc EU, như Ukraine, Bosnia và Serbia. Tổng nhập khẩu từ các nước này tăng

28% lên 1,36 tỉ euro. Tiêu thụ đồ gỗ nội thất của EU là 37,6 tỉ euro trong năm 2017, tăng 2% so với năm 2016. Mặc dù nhập khẩu tăng trong năm 2017, tỉ trọng các nhà sản xuất nội địa trong tổng nguồn cung nội thất EU chỉ giảm nhẹ trong năm ngoái. Trong năm 2017, các nhà sản xuất trong nước chiếm tới 86,7% tổng giá trị đồ gỗ được cung cấp vào thị trường EU, giảm từ 87,5% năm 2016. Dữ liệu sản xuất đồ nội thất gỗ EU chỉ được xuất bản hàng năm, vì vậy còn quá sớm để đánh giá mức tiêu thụ đang phát triển như thế nào trong năm 2018. Tuy nhiên, cũng có thể suy ra từ dữ liệu chi tiết hàng tháng của EU về thương mại trong và ngoài khu vực bao gồm thị phần thay đổi của các quốc gia cung cấp đồ gỗ khác nhau cho EU, cùng với những thay đổi trong mô hình phân phối nội bộ vào năm 2018. 



At **XtraSharp**

We Cut Straight!

COMPACT
SERIES



ADVANCED
SERIES



X BLADE
SERIES



**The Optimal
Rip Saw Lineup**

Member of



San Jui

Taiwan | Vietnam | Belgium

San Jui Machinery Co., Ltd.

T: +886 425 24 54 34

M: +84 164823 1450 (Vietnam)

E: san.jui@msa.hinet.net

www.sanjui.com.tw

MEET US AT



**IWF
ATLANTA**



Không gian Hill Lodge Trải nghiệm về xử nhiệt đới Việt Nam

GV

Tòa nhà nằm trên sườn đồi nhìn ra bãi biển đầy cát ở Mũi Né, Việt Nam. Kiến trúc sư Haus Space đã biến một ngôi nhà riêng trên một mảnh đất dài thành một ngôi nhà gỗ nhiệt đới mang tên Hill Lodge. Haus Space giữ lại cấu trúc ngôi nhà ban đầu

bao gồm các bức tường bên ngoài và mái nhà, và sau đó sắp xếp lại các không gian bên trong tạo thành kiến trúc nhà bungalow với mái hiên rộng, tiếp đó là một hồ bơi và vườn. Vì vậy, mỗi không gian được kết nối tiếp khách, nhưng cũng có không gian riêng tư do có một bức tường kính, được trang trí rèm và cây cảnh.



Thiết kế bền vững là một yếu tố thiết kế quan trọng, ngôi nhà có hệ thống thông gió tự nhiên được cấu tạo từ mái nhà. Ngôi nhà được tận dụng nguyên vật liệu địa phương để phù hợp với nguồn tài chính hạn chế, nhưng những vật liệu tự nhiên mềm mại này lại làm tăng thêm trải nghiệm về gỗ nhiệt đới cho khách tham quan. 

Thiết kế trong ngành gỗ: HÃY TƯ DUY VỀ KHÔNG GIAN VÀ NGHỆ THUẬT

▼ ĐỨC THÀNH

Thiết kế nội thất là một ngành nghề khá đặc thù, nó đòi hỏi sự am hiểu về nghệ thuật, lịch sử, triết học cũng như các kiến thức kỹ thuật. Thiết kế nội thất đã có lịch sử phát triển lâu đời. Từ xa xưa con người đã biết dùng cỏ, cây, gỗ và đá để trang hoàng cho ngôi nhà của mình. Thiết kế nội thất đã thổi hồn cho các không gian sống, đem lại cho người dùng cảm giác thực sự thoải mái, tiện nghi.

Đa số các công ty nội thất Việt Nam chỉ làm gia công chi tiết cho các công ty nước ngoài hoặc làm đồ nội thất xuất

khẩu theo mẫu của khách hàng. Rất ít công ty có thể tự thiết kế mẫu mã để bán trực tiếp cho khách hàng, vì vậy giá trị sản phẩm thấp và sức cạnh tranh trên thị trường không cao.

Vậy câu hỏi đặt ra là tại sao các doanh nghiệp Việt Nam không chú trọng đến việc thiết kế mẫu mã sản phẩm? Ông Lê Văn Nga, Tổng giám đốc Công ty Koda Sài Gòn đặt ra 3 giả thuyết như các doanh nghiệp chưa nhận biết được tầm quan trọng của việc thiết kế mẫu mã sản phẩm sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh cao trên thị trường và mang lại giá trị rất cao cho sản phẩm khi bán ra? Cùng lúc đó, các doanh nghiệp biết tầm quan

trọng của việc thiết kế mẫu mã nhưng chưa dám làm, sợ rủi ro, vì vậy vẫn làm theo cách cũ. Và cuối cùng là các doanh nghiệp biết, muốn làm mà không biết làm, không đủ năng lực để làm, không biết bắt đầu từ đâu?

Thế giới luôn biến đổi không ngừng, thì nhu cầu của con người cũng thay đổi theo, vì vậy đồ gỗ nội thất không chỉ là cái ghế để ngồi cái giường để nằm mà là một tác phẩm nghệ thuật giúp trang hoàng nét đẹp cho không gian sống của họ, vì vậy trong chuỗi giá trị, mẫu mã của sản phẩm chiếm giá trị nhiều nhất. Ở đây khách hàng quan tâm tới cái đẹp, cái gu thời trang của họ, tới không gian

nội thất bên trong căn nhà của họ trước. Sau đó họ mới quan tâm tới chất liệu, giá cả, và công nghệ. Vì vậy nếu doanh nghiệp nào không quan tâm điều này mà vẫn làm theo cách cũ sẽ bị một sức ép cạnh tranh rất lớn, đó là “Sức ép của sự đào thải” vì không thể thích nghi với môi trường kinh doanh mới.

Theo ông Nga, các doanh nghiệp sản xuất đồ gỗ Việt Nam phải thay đổi tư duy, không phải sản xuất hay chế tạo ra một sản phẩm thông thường mà tạo ra cả nghệ thuật, không gian nội thất, và đặc biệt là bán giải pháp cho khách hàng. Tất cả điều này phải bắt nguồn từ chủ doanh nghiệp, ông chủ muốn công ty như thế nào thì công ty sẽ trở nên như thế. Phải tạo được một thương hiệu đủ mạnh cho doanh nghiệp, khách hàng tìm đến doanh nghiệp mình vì cái gì? Doanh nghiệp mình làm tốt nhất cái gì, làm sao phải tạo ra được sự khác biệt, trong phân khúc đó, trong loại sản phẩm đó, công ty mình là số 1.

Ở mức độ quản lý thương hiệu và thiết kế của ngành gỗ, ông Nga cho rằng, Chính phủ cần xây dựng những chương trình và chiến lược cụ thể và dài hạn cho ngành công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam, như tạo ra nguồn cung cấp nguyên liệu ổn định, mở các cơ sở đào tạo và dạy nghề cho ngành gỗ, mở ra các trung tâm đào tạo chuyên về thiết kế nội thất. Cần có những chương trình để khuyến khích và hấp dẫn các bạn trẻ tham gia vào ngành công nghiệp chế biến gỗ. Chính phủ cần có những chương trình xúc tiến thương mại để quảng bá cho hình ảnh cho ngành công nghiệp chế biến gỗ Việt Nam, nâng cao thương hiệu gỗ Việt ra thế giới. ▼



Design in wood industry: Think about space and art

▼ DUC THANH

Interior design is a very specific industry, it requires the knowledge of art, history, philosophy as well as technique. Interior design has a long history of development. In ancient times, the people used grass, trees, wood and stone to decorate their home. Interior design has made the living space better, brought back the users the comfortable feeling.

The majority of Vietnamese furniture companies only do element processing for foreign companies or make export furniture according to customer's samples. Only some companies can design their own models for sale directly to customers, so low product value and the competitiveness in the market is not high.

So the question is why Vietnamese enterprises do not pay attention to the design of products? Mr Le Van Nga, General Director of Koda Saigon Co., Ltd has set up 3 hypotheses such as enterprises have not recognized the importance of designing the products' models which will create highly competitive advantages in the market and bring very high value for

the products as sold? At the same time, businesses know the importance of designing the models but they do not dare to do, they are afraid of risk, so they do following the old way. And finally the businesses know, they want to do without knowing do, they are incompetent to do, they do not know where to start up?

The world is constantly changing, the demands of people also change, so wood furniture is not only any chair to sit or any bed to lay but they have to art works to decorate their living space, so the value chain and the design of the product occupy the most value. Here customers are interested in their beauty, their fashion sense, the interior space inside their home first. Then they are interested in materials, pricing, and technology. So if businesses do not care about these and still do the old way, there will be a huge competition pressure, which is the "pressure of elimination" because they cannot adapt to the new business environment.

According to Mr Nga, Vietnamese furniture manufacturers have to change their minds, they not only produce or make a regular product but also they

have to create the art products, have interior space, and especially sell the solutions for customers. All this has to be rooted from the business owner, how the bosses want their company to become, they will be like that. It is necessary to create a strong enough brand for enterprises, they need to know what customers find for? What business do the best, how to make a difference, the company is number one in that segment and in that type of product.

At the level of brand management and design of the wood industry, Mr Nga said that the Government should set up a specific and long-term programs and strategies for the wood processing industry in Vietnam, such as creating the supply to stable materials, opening training and vocational centers for the wood industry, and open training centers specializing in interior design. It is necessary to have programs for encouraging and attracting the young people in the wood processing industry. The Government needs to have trade promotion programs to promote the image of the wood processing industry in Vietnam and raise the Vietnamese wood trade to the world. ▼

CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES



*Nhà cung cấp gỗ nguyên liệu uy tín
Cung cấp các loại gỗ tròn, xẻ, plywood nhập khẩu
từ thị trường EU, Nam Mỹ và Châu Phi*

Gỗ từ EU: các loại gỗ tròn, xẻ từ gỗ tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh đào, phong, trăn,...



Gỗ từ Nam Mỹ: Gỗ bạch đàn tròn, xẻ và plywood từ Brazil; Comlombia



Gỗ từ Châu phi: Gỗ gõ, gỗ lim, azobe



CÔNG TY RICHARD NEGO BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 rue Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France

Điện thoại: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)

Email: olivier.rnbs@yahoo.com

Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831

Doanh nghiệp ngành gỗ cao su: NHỮNG THÁCH THỨC TỪ NGUỒN NGUYÊN LIỆU

V VŨ HUY

Gỗ cao su đã trở thành một trong những nguồn cung nguyên liệu quan trọng đối với ngành chế biến gỗ của Việt Nam, đặc biệt là trong xuất khẩu, nhưng cùng lúc đó, ngành cao su cũng phải đối diện với những cáo buộc vi phạm về sản phẩm bền vững và hợp pháp.

Ông Tô Xuân Phúc, chuyên gia Forest Trends nhận định, với khoảng 264.000 hộ tham gia chuỗi cung gỗ, trong tương lai số lượng gỗ cao su từ các hộ này sẽ tăng. Tuy nhiên, việc xác định nguồn gốc gỗ từ nguồn này vô cùng phức tạp, vì hầu hết các giao dịch giữa thương lái, xưởng xẻ với các hộ dân là thỏa thuận miệng hoặc viết tay; rất ít giao dịch có xác nhận của các cơ quan quản lý nhà nước. Hơn nữa, hiện chưa có tổ chức nào đại diện cho số hộ gia đình này, nên dẫn đến thiếu thông tin về sản phẩm hợp pháp, đồng thời các doanh nghiệp cũng không được trang bị các biện pháp phòng vệ khi bị can thiệp thương mại; hoặc khi bị cáo buộc là

sản phẩm có nguồn gốc bất hợp pháp.

Chia sẻ lo lắng này, ông Hoàng Ích Tuấn – GD thu mua Công ty TP TEKCOM cho biết, Công ty TEKCOM sử dụng trung bình trên 140.000 -150.000 m³/năm trong đó trên 65% là gỗ cao su dạng xẻ và ván bóc, còn lại là các loại gỗ khác cho hoạt động chế biến gỗ. Đối với mặt hàng gỗ cao su trong nước, giá công ty thu mua thường cao và nguồn mua, lượng mua không ổn định, cũng như chứa đựng khá nhiều rủi ro. Đó là lí do khiến công ty không dám ký hợp đồng dài hạn với các đối tác nước ngoài, khi không đảm bảo được nguồn gốc hợp pháp của gỗ nguyên liệu cao su.

Ông cũng đặt câu hỏi, tại sao Trung Quốc có chính sách khuyến khích

thu mua gỗ cao su? Chính phủ Trung Quốc từ đầu năm 2016, họ đóng cửa rừng và họ có chính sách khuyến khích tất cả các cơ quan chính phủ của Trung Quốc khi sửa chữa lại, nếu sử dụng nguồn gỗ là gỗ cao su thì được ưu tiên tham gia vào việc sửa chữa đó, và đề nghị các cơ quan quản lý Việt Nam có những giải pháp tương tự để ngành cao su được phát triển.

Trong khi đó, ông Huỳnh Quang Thanh – Tổng giám đốc Công ty Hiệp Long nêu ra một vấn đề khác, thông qua các số liệu thống kê, chúng ta phát hiện ra trong năm tới gỗ cao su sẽ thiếu hụt khoảng 3 triệu m³, do cao su đại diện và cao su tiểu diện giảm thanh lý, vì vậy nguồn này sẽ phải được thay thế và bù đắp bằng nguồn khác.



Ông Diễn Quang Hiệp - Chủ tịch BIFA phát biểu tại hội thảo

Trong khoảng vài năm nữa khi Việt Nam xuất khẩu gỗ vào thị trường EU, chúng ta phải có giấy phép FLEGT, nhưng hiện tại ở trong nước, đa số các doanh nghiệp trồng gỗ cao su hoặc các hộ gia đình trồng gỗ cao su đều không có giấy phép này, hoặc những chứng chỉ quốc tế phù hợp. Đó cũng là một trở ngại mà các doanh nghiệp nói riêng và ngành cao su nói chung phải sớm khắc phục được.

Như vậy, có thể thấy việc tuân thủ các quy định của VPA/FLEGT là điều kiện cần và đủ để các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực này tồn tại và phát triển. Để gỗ đạt chứng chỉ bền vững đòi hỏi ngành cao su cần có chiến lược cụ thể thực hiện, và nó bắt đầu từ khâu thu thập và minh bạch thông tin. Các thông tin bao gồm tình trạng sử dụng đất đai, sử dụng lao động, tuân thủ các quy định về môi trường,

pháp luật về thuế, phí... Ngoài ra, việc tuân thủ các yêu cầu của VPA/FLEGT đòi hỏi hộ gia đình tham gia chuỗi cần phải có những thay đổi quan trọng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh của mình. Để làm được điều này, việc đầu tiên và quan trọng nhất là cập nhật thông tin, trang bị kiến thức, tập huấn kỹ năng về những vấn đề liên quan đến thực hiện VPA/FLEGT. 

VÁN ÉP PHỦ PHIM

TRỤ SỞ CHÍNH
Lầu 11, toà nhà Centre Point, 106 Nguyễn Văn Trỗi,
Quận Phú Nhuận, TP.HCM.

NHÀ MÁY SẢN XUẤT
Đường N2-N3 KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Huyện Tân
Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.



TECOM
TOGETHER BUILDING THE BEST



0977 668 000 | sales@tekcom.vn | tekcom.vn

Rubber wood enterprises: Challenges from raw materials

▼ VU HUY

Rubberwood has become one of the important raw materials for Vietnam's wood processing industry, especially in exports, but at the same time, the rubber industry is also facing allegations about infringement of sustainable and legal products.

Mr. To Xuan Phuc, Forest Trends expert said that with 264,000 households participating in the timber supply chain, the number of rubber wood from these households will increase in the future. However, determining the origin of wood from these households

is extremely complex, as most of the transactions between traders, sawmills with households are oral or handwritten agreements; Very few transactions are certified by state management agencies. In addition, there are no organizations representing for these households. Hence, they are lack of legal product information, and enterprises are not equipped with protective measures when they are intervened commercially or their products are allegedly of an unlawful origin.

Sharing this concern, Mr. Hoang Ich Tuan, Purchasing Director of TEKCOM, said that TEKCOM uses an

average of 140,000-150,000 m³ / year, of which 65% is sawn timber and planks, the rest are other types of wood for wood processing. For buying domestic rubber wood, the price are often high, sources and volume of purchase are not stable, as well as being in quite a lot of risks. That is why the company does not dare to sign long term contracts with foreign partners, when the legal origins of rubber wood materials can not be guaranteed.

He also questioned why China has policies to encourage the purchase of rubber wood? The Chinese government has shut down the forests since the

beginning of 2016 and they have a policy of encouraging all Chinese government agencies to repair, if they are source of rubber wood, they will be in priority. He suggested the Vietnamese authorities to give similar solutions for the rubber industry development.

Mean while, Mr. Huynh Quang Thanh - General Director of Hiep Long Company raised another problem, through the statistics, we discovered next year rubber wood will be shortage of about 3 million m³, because the large rubber plantation and the small rubber plantation have reduced liquidation, the source will have to be replaced and compensated by other sources.

In the next few years, when Vietnam exports wood to the EU market, we have to get a FLEGT license, but at the moment, most of the domestic rubberwood growers or rubber plantation households do not have this license, or the appropriate international certificates. This is also an obstacle that businesses in particular and the rubber industry in general must overcome early.

As such, compliance with VPA / FLEGT regulations is a necessary and sufficient condition for businesses operating in this sector to survive and develop. Sustainable wood certification requires the industry to have a specific

strategy implemented, and it begins with information gathering and transparency. Information includes land use, labor use, compliance with environmental regulations, tax legislation, fees, etc. In addition, compliance with VPA / FLEGT requirements demands households involved in the chain to make important changes in the organization of their business. To do this, the first and most important thing is to update information, equipping them with knowledge and training skills on issues related to VPA / FLEGT implementation. ▼



Mr. Huynh Quang Thanh - General Director of Hiep Long Company sharing in workshop

THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỖ TRÒN, GỖ XẺ NHẬP KHẨU
THÁNG 9/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 25.4 mm, rộng: 127 mm trở lên, dài: 2.5 m trở lên	CIF	535
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 31.8 mm, rộng: 102 mm trở lên, dài: 4.9 m trở lên	CIF	55
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 24 mm, rộng: 83 -207 mm , dài: 1.22 -3.0 m trở lên	CIF	310
Gỗ Bạch đàn Grandis xẻ, FSC. Quy cách: dày: 19/25 mm, rộng: 75- 250 mm , dài: 2.0m trở lên	CIF	300
GIÁ GỖ LIM XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 20 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 0.5 m trở lên	FOB	323
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 60 mm trở lên, rộng: 120 mm trở lên, dài: 1.1 m trở lên	FOB	356
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 80 mm trở lên, rộng: 100 mm trở lên, dài: 1.8 m trở lên	FOB	399
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 120 mm trở lên, rộng: 80 mm trở lên, dài: 1.5 m trở lên	FOB	373
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 19 mm trở lên, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.9 m trở lên	FOB	458
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 90 mm trở lên, rộng: 140 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	FOB	449
Gỗ lim -Tali. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 1.0 m trở lên	FOB	485
GIÁ GỖ HƯƠNG XẺ		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 20 mm, rộng: 40 mm trở lên, dài: 0.6m trở lên	FOB	370
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 40 mm trở lên, dài: 0.8 m trở lên	FOB	375
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 0.7 m trở lên	FOB	450
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 40 mm, rộng: 70 mm trở lên, dài:1.7 m trở lên	FOB	381
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 250 mm, rộng: 250 mm trở lên, dài: 2.5 m trở lên	FOB	581
Gỗ Hương - Padouk. Quy cách: dày: 100 mm, rộng: 100 mm trở lên, dài: 2.5 m trở lên		
GIÁ GỖ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 125 mm, dài: 1.5 -6.0 m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 25 mm, rộng: 200 mm, dài: 2.4 -6.0 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 100- 200 mm trở lên, dài: 4.2 -6.0 m	CIF	248
Gỗ thông. Quy cách: dày: 45 mm, rộng: 140 mm, dài: 2.04 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 100/125/150/200 mm, dài: 1.5 -6.0 m	CIF	210
Gỗ thông. Quy cách: dày: 100 mm, rộng: 100 mm, dài: 2.4 -6.0 m	CIF	240
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/25/32/38/45 mm, rộng: 90- 110 mm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 100/125 mm, dài: 2.0/2.44 m	CIF	245
Gỗ thông. Quy cách: dày: 15 mm, rộng: 100 -140 mm, dài: 1.83 m	CIF	185
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 75/100/125 mm, dài: 2.3 -2.4 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 45 mm, rộng: 140 -175 mm, dài: 3.66 - 3.96 m	CIF	233
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22/28/35/60 mm, rộng: 90- 110/120mm, dài: 2.0 m trở lên	CIF	220
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: dày: 17/19 mm, rộng: 60 mm, dài: 1.5 m trở lên	CIF	245
Gỗ thông. Quy cách: dày: 21 mm, rộng: 75- 140mm, dài: 2.743- 3.962 m	CIF	230
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90- 170mm, dài:1.6 - 3.2 m	CIF	220
Gỗ thông. Quy cách: dày: 23 mm, rộng: 95 mm, dài: 1.6 m trở lên	CIF	235
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90 mm, dài: 1.6 m	CIF	255
Gỗ thông. Quy cách: dày: 22 mm, rộng: 90 mm, dài: 1.8 m	CIF	265
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 90 -168 mm, dài: 3.21- 4.51 m	CIF	265
Gỗ thông. Quy cách: dày: 32 mm, rộng: 90 -137mm, dài: 4.267- 4.877m	CIF	225
Gỗ thông. Quy cách: dày: 50 mm, rộng: 90 mm, dài: 1.8 m	CIF	275

GIÁ GỖ TEAK TRÒN

Nhập khẩu từ Colombia		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 55 -59 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	275
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 60 - 64 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	295
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 65 - 69 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	300
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 70 - 74cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	320
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 75 -79 cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	345
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 -84cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	375
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 85 -89cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	400
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 -94cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	435
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 95 -99cm, dài: 2.2 m trở lên	CIF	470
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 cm trở lên, dài: 2.2 m trở lên	CIF	505
Nhập khẩu từ Costa Rica		
Gỗ Teak tròn. Vành: 70 - 79 cm, dài: 2.3 m trở lên	CIF	312
Gỗ Teak tròn. Vành: 80 - 89 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	366
Gỗ Teak tròn. Vành: 90 - 99 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	550
Gỗ Teak tròn. Vành: 100 - 109 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	610
Gỗ Teak tròn. Vành: 110 - 119 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	639
Gỗ Teak tròn. Vành: 120 - 129 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	670
Gỗ Teak tròn. Vành: 140 - 149 cm, dài: 2.3m trở lên	CIF	768
Nhập khẩu từ Panama		
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	440
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	456
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	480
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	490
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	530
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	540
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	560
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	580
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	585
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	605
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 1.8 - 2.95m	CIF	651
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	675
Gỗ Teak tròn, FSC. Vành: 140 - 149 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	736
GIÁ GỖ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ Uruguay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 25 cm, dài: 5.0 m trở lên	CIF	155
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	175
Gỗ Bạch đàn- Grandis, SGS-FM/COC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	159
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 2.85m-5.7m	CIF	156
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 -40 cm trở lên, dài: 5.0 m trở lên	CIF	200
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Grandis FSC. Đường kính: 30 cm, dài từ 5.0 m trở lên	CIF	162
Gỗ Bạch đàn - Saligna, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên , dài: 2.8 m trở lên	CIF	162
Gỗ Bạch đàn - Karrigum, FSC. Đường kính: dưới 40 cm trở lên , dài: 2.7/3.7/5.7 m	CIF	203
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên , dài: 2.9 m trở lên	CIF	165
Gỗ Bạch đàn - Camaldulenxys. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 5.9 m	CIF	180
GIÁ GỖ LIM TRÒN		
Nhập khẩu từ Cameroon		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 3.0 m trở lên		
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 60-69 cm, dài: 3.9 m trở lên	FOB	429
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 70-79 cm, dài: 5.0 m trở lên	FOB	450
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 80-89 cm, dài: 4.8 m trở lên	FOB	490
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 90-99 cm, dài: 4.8 m trở lên	FOB	510
Gỗ Lim - Tali, cây. Đường kính: 100 cm, dài: 5.1 m trở lên	FOB	550
Nhập khẩu từ Ghana		
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 30 cm trở lên, rộng: 30 cm trở lên, dài: 2.0 m trở lên	FOB	300
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 35 -53 cm, rộng: 30 -50 cm, dài: 2.6 m trở lên	FOB	350
Gỗ Lim - Tali, đẻo vuông thô, dày: 42 -70 cm, rộng: 42-70 cm, dài: 2.7 m trở lên	FOB	280
Gỗ Lim - Okan, xẻ vỏ. Kích cỡ: 56 cm x 70 cm x 2.66 m	FOB	340

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 9/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa chế biến, dùng sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	270
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa chế biến, dùng sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 5.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa chế biến, dùng sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa chế biến, dùng sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 15/17 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, MR, E2, chưa sơn, chưa chế biến, dùng sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	250
Ván MDF, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 15/17x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, HMR, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	255
Ván MDF, HMR, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	245
Ván MDF, HMR, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, MR, E2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 21 x 1220 x 2440 mm	CFR	197
Ván MDF, MR, E2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	247
Ván MDF, CAPB P2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	237
Ván MDF, CAPB P2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 4.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	232
Ván MDF, CAPB P2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	222
Ván MDF, MR, E2. Kích thước: 8.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, MR, E2. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	230
Ván MDF, E1. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	280
Ván MDF, E1. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	210
Ván MDF, E1. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	205
Nhập khẩu từ Malaysia		
Ván MDF, đã xử lý nhiệt, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.5x 1220 x 2440 mm	CFR	235
Ván MDF, đã xử lý nhiệt, dùng để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 4.5x 1220 x 2440 mm	CFR	215
Ván MDF, HMR, E2, nguyên liệu để sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 8.0/15/17x 1220 x 2440 mm	CFR	240
Ván MDF, HMR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	223
Ván MDF, HMR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	218
Ván MDF, HMR, E2, chưa sơn, chưa tráng phủ, chưa dán giấy. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	21
Ván MDF, CARB P2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	200
Ván MDF, CARB P2, chưa phủ nhựa, chưa dán giấy, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CFR	195
Ván MDF, CARB P2/EPA/ST, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 17 x 1220/1830x 2440 mm	CFR	185
Ván MDF, CARB P2/EPA/ST, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 25 x 1830 x 2440 mm	CFR	205
Ván MDF, CARB P2/EPA, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 25 x1525 x 2440 mm	CFR	231
Ván MDF, CARB P2/EPA, nguyên liệu sản xuất đồ mộc. Kích thước: 30 x1525 x 2440 mm	CFR	235

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 9/2018

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m ³
Ván Plywood, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 40 x 45 x 3960 mm	C&F	411
Ván Plywood, EPA UV Faced. Kích thước: 12 x 1220x 2440 mm	C&F	627
Ván Plywood, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 25 x 35 x 2440 mm	C&F	421
Ván Plywood, đã xử lý nhiệt. Kích thước: 25 x 760 x 2440 mm	C&F	416
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 4.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	530
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	450
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	440
Ván Plywood, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	347
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2000 mm	C&F	422
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 24 x 1220 x 2135 mm		412
Ván Plywood, LVB. Kích thước: 4.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	540
Ván Plywood, LVB. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	455
Ván Plywood, LVB. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	445
Ván Plywood, LVB. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	410
Ván Plywood, LVB. Kích thước: 18 x 1220 x 1600/2000 mm	C&F	365
Ván Plywood, TSCA, CARB P2. Kích thước: 3.0/6.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	540
Ván Plywood, TSCA, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	467
Ván Plywood, TSCA, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	445
Ván Plywood, TSCA, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2440 mm	C&F	420
Ván Plywood, TSCA, CARB P2. Kích thước: 22 x 1220 x 2235 mm	C&F	415
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 1810 mm	CIF	512
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 33 x 2440 mm	CIF	511
Ván Plywood, LVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 46 x 2440 mm	CIF	367
Ván Plywood, HWPW, CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	CIF	433
Ván Plywood, HWPW, CARB P2. Kích thước: 24 x 1220 x 2440 mm	CIF	383
Ván Plywood, SLVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 76 x 1910 mm	CIF	516
Ván Plywood, SLVL, CARB P2. Kích thước: 22 x 44 x 2100 mm	CIF	515
Ván Plywood, SLVL. Kích thước: 22 x 33 x 1440 mm	CIF	513

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ARDEN

Bring out the beauty in wood

CẦN TÌM ĐẠI LÝ CÁC TỈNH

Professional Router Bits

www.arden.com.tw

TỔNG ĐẠI LÝ : CÔNG TY TNHH BESTOOL

Thửa Đất Số 40, Tờ Bản Đồ Số 50, Khu Đô Thị Mới, KP I, P. Phú Tân, TP. Thủ Dầu Một, T. Bình Dương

Tel: 0274-3791688/788/988

Fax: 0274-3752557

Email: lihsingvn@gmail.com

- Double Bearings Flush Trim Bits
- Straight Bits
- V Groove Bit
- Dovetail Cutter
- Round Over Bits
- Classical Ogee Bits



CTY TNHH HIỆP LONG - HIEP LONG FINE FURNITURE COMPANY

Địa chỉ: 98A/2 Ấp 1B, Xã An Phú, Huyện Thuận An,
Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 0274) 3 710012
Fax: (+84 0274) 3 710013
Email: sales@hieplongfurniture.com
Website: hieplongfurniture.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ ngoại thất
và nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN NHẤT NAM

Địa chỉ: Đường số 9, Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3833591/3836145
Fax: (+84 0251) 3836025
Email: nhanaco@vnn.vn / info@nhatnamco.com
Website: www.nhatnamco.com
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất,
ván ép - MDF.



CÔNG TY RICHARD NEGÓ BOIS AND SERVICES

Địa chỉ: 52 ure Léo Lagrange, 59740 Solre le chateau, France
Tel: +33 (0) 674880831 (Mr. Oliver Richard)
Email: olivier.rnbs@yahoo.com
Whatsapp, Wechat, Viber, Zalo: +33 (0) 674880831
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ EU, Nam
Mỹ, với các loại gỗ như: bạch đàn, tần bì, sồi, dẻ gai, thích, anh
đào, trăn.....



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình,
TP HCM
Tel: (+84 028) 381 22270 **Fax:** (+84 028) 381 22271
Giám đốc: Ông Lưu Phước Lộc **Di động:** 0913923027
Email: johnluu@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các loại gỗ: Thông, sồi, Teak, linh sam...,
các loại dao cụ của hãng Kanefusa: lưỡi cưa, dao lạng..., lắp
đặt, chuyển giao công nghệ, các dây chuyền chế biến gỗ, viên
nén gỗ.



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ ĐỨC THÀNH (DTWOODVN)

Địa chỉ: 21/6D Phan Huy ích, Phường 4, Quận Gò Vấp,
Tp. HCM
Tel: (+ 84 028) 3589 4287/ 3589 4289
Fax: (+ 84 028) 3589 4288
Email: info@goducthanh.com
Website: www.goducthanh.com
Sản phẩm: sản xuất các mặt hàng nhà bếp, hàng gia dụng
và đồ chơi trẻ em bằng gỗ



KIẾN PHÚC FURNITURE CÔNG TY TNHH SX- TM &DV KIẾN PHÚC

Địa chỉ: 50/3 Thanh Hóa, Xã Hố Nai 3, Huyện Trảng Bom,
Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251)3 986 795
Fax: (+84 0251)3 986 117
Email: info@kienphucfurniture.com.vn;
kienphucfurniture@gmail.com
Website: kienphucfurniture.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất, ngoại thất



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP. HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn,
T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com
Website: www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm,
Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany..



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP.9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101
Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tần bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH HỒ NAI

Địa chỉ: Khu phố 8, Phường Long Bình, Tp. Biên Hòa,
Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3987037/3987038
Fax: (+84 0251) 398703
Email: honaiwoodex@honaiifurniture.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ nội thất,
ngoại thất



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân,
Thành phố Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684
Fax: (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và
ngoài trời



CÔNG TY MDF VINAFOR GIA LAI - MDF GIA LAI COMPANY

Địa chỉ: Km 74, Quốc lộ 19, Xã Song An, Thị xã An Khê,
Tỉnh Gia Lai
Tel: (+84 0269) 3537 069 **Fax:** (+84 0269) 3537 068
Email: mdfgialai@gmail.com
Website: http://www.mdfgialai.com
Sản phẩm: Sản xuất ván MDF



CÔNG TY TNHH VÁN ÉP CƠ KHÍ NHẬT NAM

Địa chỉ: Trần Văn Mười, ấp Xuân Thới Đông 1, xã
Xuân Thới Đông, Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (+84 028) 3710 9031/3593 218
Email: nhatnam@vanepnhatnam.com
Website: www.vanepnhatnam.com
Sản phẩm: Sản xuất Ván ép Ghế Lưng Ngồi Rời, ghế
lưng ngồi liền, ván ép tay – chân ghế; vấp ép đầu giường,
ván ép bàn,...



CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ NỘI THẤT NANO

Địa chỉ: Cụm CN dọc 47, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa,
Đồng Nai
Chi nhánh Đồng Nai: Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu
Long Thành
Tel: (+84 0251)3.510.456
Email: nanohanoi@nanovn.vn
Website: nanovn.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ nội thất



CÔNG TY CỔ PHẦN VINAFOR ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 851 Ngô Quyền –Quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng
Tổng giám đốc: Nguyễn Đức Huy
Tel: (+84- 0236) 3733.275/3831259
Fax: (+84- 0236) 3838.312 /3732.004
Email: vinafordanang@gmail.com
Website: vinafordanang@gmail.com



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường
Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (+84 0274)3 785.735/7/8 **Fax:** (+84 0274)3 785.734
Email: info@tandaiviet.com.vn
Website: www.maychebiengotdv.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp các loại máy móc, dây chuyền
thiết bị tự động trong sản xuất đồ gỗ.



CÔNG TY TNHH THUẬN HIỀN

Địa chỉ: 18/3 An Phú Đông 11, Phường An Phú Đông,
Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84 028) 37177378 **Fax:** (84 028) 37177380
Email: info@thuanhien.com
Web: www.thuanhien.com
Sản phẩm: cung cấp máy móc, thiết bị và ngũ kim, vật
tư phục vụ chế biến gỗ

CÔNG TY UAB ESSPO (THÀNH LẬP TỪ 1992) TỪ LITHUANIA TÌM NHÀ CUNG CẤP VIÊN NÉN
NGUYÊN LIỆU DẠNG WOODPELLET VÀ BRIQUETTES

Các yêu cầu về thông tin sản phẩm quý doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ trực tiếp theo thông tin sau:

Rimvydas Kugys
Manager – biofuel sector

M. +370 677 59645
Troškūnų st. 1, Anykščiai
LT-29100, Lithuania
www.esspo.lt

Email: rimvydas@esspo.lt

ESSPO



Ảnh minh họa sản phẩm (nguồn internet)



CÔNG TY GLEN DIMPLEX AMERICAS CÓ TRỤ
SỞ TẠI CANADA CÓ NHU CẦU TÌM ĐỐI TÁC
TẠI VIỆT NAM CUNG CẤP LÒ SƯỜI BẰNG GỖ
(WOODEN FIREPLACE)

**Doanh nghiệp quan tâm vui lòng liên hệ trực tiếp để
biết thêm thông tin chi tiết:**

Glen Dimplex Americas

Địa chỉ: 1367 Industrial Road Cambridge, ON N3H 4W3
Canada

Người liên hệ: Mr. Jim Steward

Procurement Manager

M: 519-320-8543

O: 519-650-3630 Ext:321

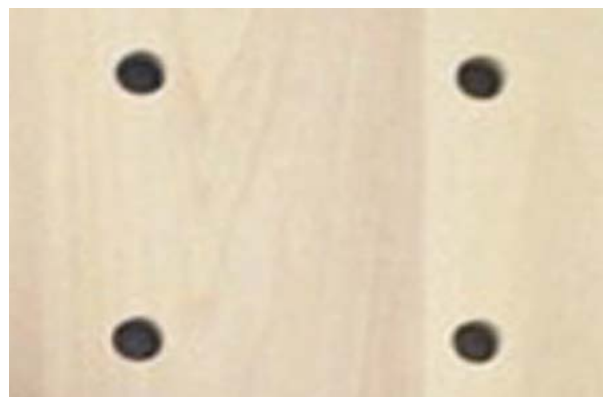
Email: Jim.steward@glendimplexamericas.com

Website: http://www.glendimplexamericas.com/

CÔNG TY NHẬT BẢN ĐANG CÓ NHU CẦU TÌM
NHÀ SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM CUNG CẤP SẢN
 PHẨM CÁNH QUẠT GỖ

Kích cỡ: 26 x35 x 16 mm

Ảnh sản phẩm minh họa



**Quý doanh nghiệp quan tâm, vui lòng liên hệ để biết
thêm thông tin chi tiết:**

Văn phòng Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam

Số 189 Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024. 37833016

Email: info@vietfores.org.vn



TÂN ĐẠI VIỆT
MÁY CHẾ BIẾN GỖ

**MÁY ÉP MÀNG MỎNG CHÂN KHÔNG
(VACUUM MEMBRANE PRESS)**



CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI TÂN ĐẠI VIỆT

Địa chỉ: 7/2 Đại Lộ Bình Dương, Khu phố Tây, Phường Vĩnh Phú, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Tel: 0274.3785 735

Hotline: 0985 85 85 48

Fax: 0274.3785 736

Email: info@tandaiviet.com.vn

Web: maychebiengotdv.com

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU
GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT
NAM TRONG 9 THÁNG NĂM 2018

I. XUẤT KHẨU

- Theo số liệu của Tổng Cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 9/2018 giảm trở lại, đạt 715 triệu USD, giảm 10% so với tháng 8/2018.

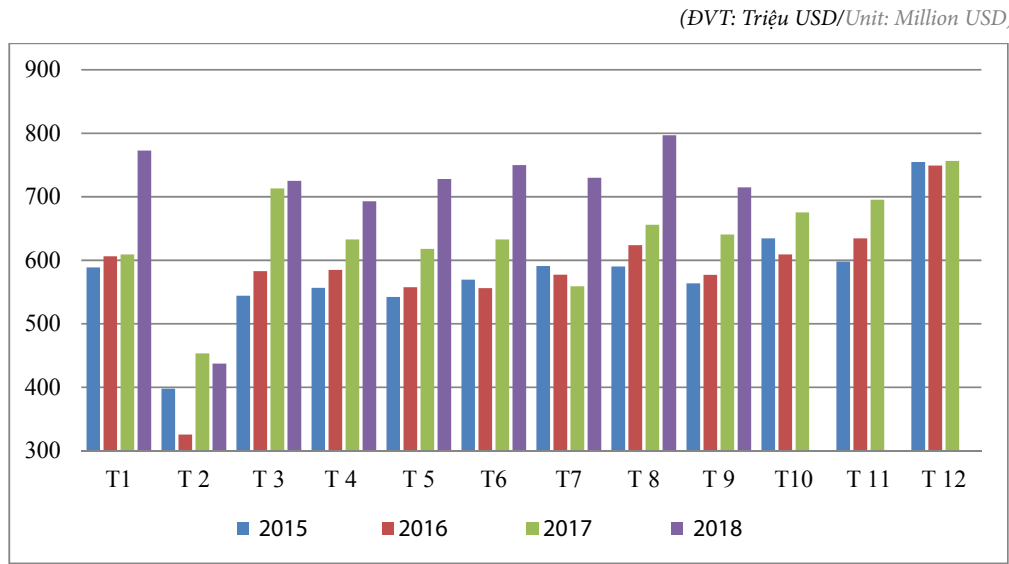
Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 508 triệu USD, giảm 7,8% với tháng trước đó.

- Trong 9 tháng năm 2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của nước ta đạt 6,37 tỷ USD, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đang tăng trưởng rất ổn định, đạt mức cao kỷ lục so với cùng kỳ những năm trước đó.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 4,44 tỷ USD, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2017; chiếm 69,76% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

- Trong 15 ngày đầu tháng 10/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt 323 triệu USD, giảm 7,2% so với 15 ngày đầu tháng 8/2018.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng trong giai đoạn 2015-2018
Chart 1: Reference to Vietnam export turnover of W&WP monthly in the period of 2015 - 2018



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

- Trong tháng 9/2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 321 triệu USD, giảm 10,26% so với tháng trước đó. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 296 triệu USD, giảm 8% so với tháng 8/2018.

- 9 tháng 2018, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của doanh nghiệp FDI đạt 2,79 tỷ USD, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF
WOOD AND WOOD PRODUCTS IN THE
FIRST NINE MONTHS OF 2018

I. EXPORT

- According to the statistics from the General Department of Vietnam Customs, Vietnam's export turnover of wood and wood products (W&WP) in Sep 2018 decreased again, reaching \$ 715 million, down 10% compared with August 2018.

Of which, wood export turnover reached \$ 508 million, down 7.8% from the previous month.

- In the first nine months of 2018, W&WP's export turnover reached US \$ 6.37 billion, up 14.4% over the same period last year. Thus, export turnover of W&WP has grown very stably, reaching a record high compared with the same period in previous years.

Of which, export turnover of wood products reached 4.44 billion USD, up 7.1% over the same period in 2017; accounting for 69.76% of the total W&WP export turnover of the country.

- During the first 15 days of October 2018, W&WP's export turnover reached USD 323 million, down 7.2% compared to the first 15 days of August 2018.

FDI enterprises

- In September, the W&WP export turnover of FDI enterprises reached USD 321 million, down 10.26% compared to the previous month. In particular, the export turnover of wood products reached 296 million, down 8% compared with August 2018.

- In 9 months 2018, W&WP export turnover of FDI enterprises reached USD 2.79 billion, up 6.3% over the same period last

ngoài; chiếm 43,8% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước.

Trong đó, kim xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 2,53 tỷ USD, tăng 6,23% so với cùng kỳ năm ngoái.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

9 tháng năm 2018, Hoa Kỳ liên tục là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam. Lũy kế đạt 2,73 tỷ USD, tăng 15,75% so với cùng kỳ năm ngoái; mức tăng cao hơn so với mức tăng trung bình của toàn ngành đạt 14,4%.

Cũng trong 9 tháng năm 2018, hầu hết các thị trường xuất khẩu G&SPG chủ lực của Việt Nam đều ghi nhận mức tăng trưởng so với cùng kỳ năm ngoái. Đáng chú ý: thị trường Hàn Quốc, Pháp và Malaysia tăng rất mạnh, lần lượt tăng 49,12%; 24,67% và tăng 109,81%.

Bảng 1: Tham khảo một số thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong 9 tháng năm 2018
Table 1: Reference to some Vietnam's export markets W&WP in the first 9 months of 2018

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	September 2018	Compared to August 2018 (%)	Compared to September 2017 (%)	First 9 months of 2018	Compared to 9 months of 2017 (%)
USA	336.434	-8,07	19,17	2.730.459	15,75
Japan	96.896	-11,83	3,13	826.952	8,10
China	80.466	-20,76	4,53	812.575	3,79
South Korea	66.894	-21,22	21,64	699.207	49,12
UK	20.892	-13,34	-5,24	209.495	-0,57
Australia	15.653	-22,88	-3,32	137.006	13,38
Canada	12.129	-11,25	-6,98	115.770	0,83
France	9.040	2,29	28,44	90.313	24,67
Malaysia	7.264	-28,02	69,41	78.952	109,81
Germany	7.053	30,20	6,85	71.112	-8,65
Netherlands	4.732	22,91	1,10	53.138	-2,10
Taiwan	4.294	-8,46	-10,56	46.161	4,01
India	3.198	-0,17	-41,03	38.319	-13,29
Belgium	2.539	-1,73	82,89	26.094	28,91
Thailand	2.280	-16,82	-3,58	25.658	52,02
Spain	1.837	-4,79	43,51	22.078	11,33
Saudi Arabia	2.028	-8,59	-24,29	20.155	18,66
Newzealand	2.812	3,71	11,95	19.362	-0,60
Italy	1.636	37,94	-2,48	18.953	-0,65
Sweden	2.367	65,37	19,05	18.173	-10,62
UAE	1.911	2,02	-20,50	17.790	-10,15
Denmark	1.687	-11,07	-5,28	17.656	6,48
Singapore	1.564	-25,80	-14,31	16.646	16,93
Poland	1.781	133,26	-0,41	12.246	20,95
Mexico	878	-17,44	41,77	9.587	70,50
Turkey	73	-74,69	-92,74	9.297	-13,40
Cambodia	607	-15,25	82,37	8.919	66,51
South Africa	915	-32,52	-7,46	8.133	19,07
Hong Kong	391	-12,99	-83,90	6.063	-56,89
Kuwait	512	-20,73	-50,83	4.848	-35,18
Russia	200	-26,99	27,28	3.330	37,84
Norway	475	76,94	44,51	2.959	-20,04
Greece	33	-20,21	-44,98	2.309	-23,67
Portugal	83	-51,62	-6,35	2.037	26,47
Switzerland	32	161,03	-55,18	1.435	107,29
Finland	52	-64,77	170,48	1.416	73,20
Czech	1	-97,40	-94,69	1.202	128,81
Austria	254	204,04	288,35	873	13,04

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

year; accounting for 43.8% of total W&WP export turnover of the country.

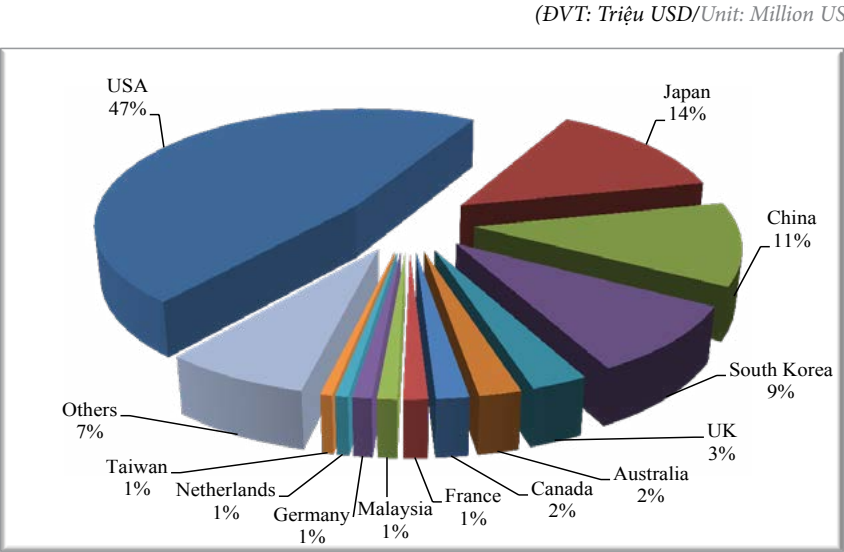
Of which, wood products exports reached 2.53 billion US dollars, up 6.23% over the same period last year.

EXPORT MARKETS

In the first nine months of 2018, the United States continues to be the largest export market for W&WP in Vietnam. Accumulative value reached USD 2.73 billion, up 15.75% over the same period last year; The increase was higher than the industry average of 14.4%.

Also in the first nine months of 2018, most of Vietnam's key export markets for W&WP recorded growth over the same period last year. Noticeably: the market of Korea, France and Malaysia increased very strongly by 49.12%; 24.67% and 109.81% respectively.

Biểu đồ 2: Tham khảo cơ cấu thị trường xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 9/2018
Chart 2: Reference to Vietnam's export market structure of W&WP in September 2018



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

II. NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải Quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 9/2018 đạt 194 triệu USD, giảm 3,5% so với tháng trước đó.

Lũy kế 9 tháng năm 2018, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 1,66 tỷ USD, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm ngoái.

Như vậy, trong 9 tháng năm 2018, Việt Nam đã xuất siêu trên 4,73 tỷ USD tổng hoạt động XNK G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

- Tháng 9/2018, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 53,8 triệu USD, giảm 4,6% so với tháng trước đó.

- 9 tháng năm 2018, đạt 468 triệu USD, giảm 5,27% so với cùng kỳ năm 2017.

THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU:

- 9 tháng năm năm 2018, Trung Quốc và Hoa Kỳ là 2 thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, lần lượt chiếm 18% và 14% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của cả nước và duy trì mức tăng khá cao so với cùng kỳ năm ngoái.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ thị trường Campuchia và Thái Lan lại giảm rất mạnh, lần lượt giảm tới 53,28% và giảm 15,85% so với cùng kỳ năm ngoái.

II. IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to statistics of the General Department of Customs, W&WP import turnover to Vietnam in September 2018 reached \$ 194 million, down 3.5% over the previous month.

In the first 9 months of 2018, W&WP import turnover to Vietnam reached \$ 1.66 billion, up 2.5% over the same period last year.

Thus, in 9 months 2018, Vietnam has trade surplus on US \$ 4.73 billion in W&WP import and export activities.

FDI enterprises

- In September 2018, the import value of W&WP of FDI enterprises reached 53.8 million USD, decreasing 4.6% compared to the previous month.

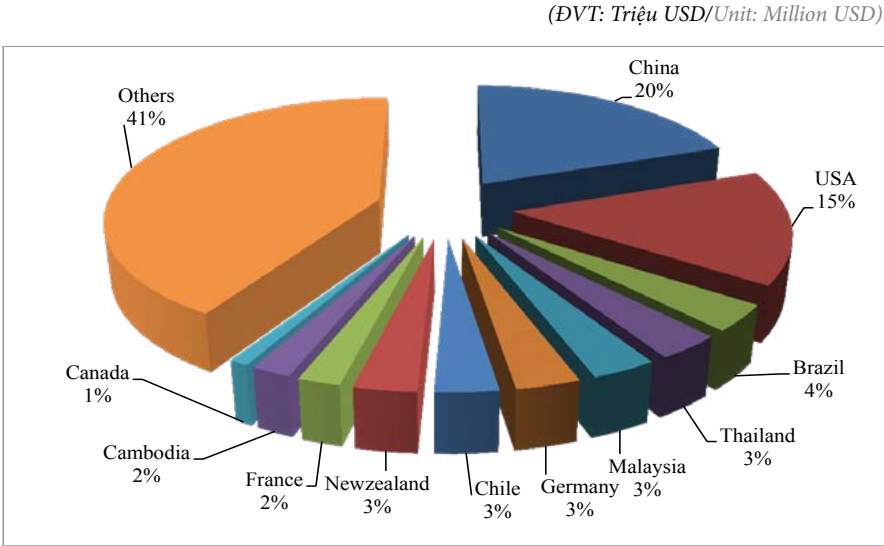
- In 9 months 2018, FDI enterprises reached 468 million, down 5.27% over the same period in 2017.

IMPORT MARKET:

- In the first nine months of 2018, China and the US were the two largest W&WP supply markets for Vietnam, accounting for 18% and 14% of total W&WP imports nationwide respectively, maintained a relatively high increase compared to the same period last year.

In contrast, W&WP imports from Cambodia and Thailand decreased sharply, falling by 53.28% and decreasing 15.85% over the same period last year.

Biểu đồ 3: Tham khảo cơ cấu thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong tháng 9/2018
Chart 3: Reference to the supplying market structure of W&WP for Vietnam in September 2018



(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

Bảng 2: Tham khảo một số thị trường cung ứng G&SPG cho Việt Nam trong 9 tháng năm 2018
Table 2: Reference to some supplying markets of W&WP for Vietnam in the first 9 months of 2018

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	September 2018	Compared to August 2018(%)	Compared to September 2017 (%)	First 9 months of 2018	Compared to 9 months of 2017 (%)
China	38.090	-8,14	53,51	303.712	14,95
USA	28.985	-2,32	32,14	229.813	20,14
Combodia	3.855	-4,24	-56,91	83.945	-53,28
Thailand	6.340	-3,89	-21,71	66.027	-15,85
Malaysia	6.246	-14,86	-10,45	65.305	-3,95
Chile	6.086	-1,86	-3,34	58.851	17,62
Germany	6.169	-12,67	5,48	52.751	12,40
Brazil	6.756	18,13	71,51	47.209	43,04
Newzealand	6.025	11,06	20,76	43.329	-1,74
France	4.090	-27,81	45,26	39.842	6,01
Canada	1.874	-37,34	55,34	20.346	34,04
Laos	1.554	81,66	-65,51	19.135	-14,74
Indonesia	1.861	67,57	27,73	13.994	6,50
Poland	1.524	12,95	74,03	10.833	32,73
Italy	816	-33,57	-35,98	10.234	6,55
Russia	1.006	29,01	-25,29	7.223	-29,86
Sweden	763	-7,21	-29,73	6.994	-27,26
Japan	744	-21,13	4,83	6.591	0,61
South Korea	515	-7,78	-24,36	5.600	-26,15
South Africa	434	-26,92	-21,04	5.223	30,11
Argentina	469	-12,29	141,03	5.005	28,88
Taiwan	385	-16,40	33,61	4.372	33,35
Australia	288	-35,67	-40,61	3.718	-10,53

(Nguồn: Hải Quan/Resource: Customs)

OCTOBER 2018

17-20 Oct

KAFF 2018. Korea Architecture Fair & Festival
<http://www.kaff.biz/www/doc/language1.asp>
Korea South
Seoul

23-27 Oct

Orgatec 2018. International Trade Fair for Furnishing & Office Facilities
<http://www.orgatec.de/ORGATEC/index.php>
Germany
Cologne

24-27 Oct

BIFA Woodmac 2018. Wood and woodworking machinery fair
<http://bifawoodmacvietnam.com/>
VietNam
Binh Duong

31 Oct-4 Nov

Canton Fair - Phase 3 2018. China Import and Export Fair: Office Supplies, Cases & Bags, and Recreation Products, Food, Medicines, Medical Devices and Health Products Textiles & Garments, Shoes
<http://www.cantonfair.org.cn/en/>
China
Guangzhou

NOVEMBER 2018

6-11 Nov

Furniture Istanbul 2018. Istanbul Furniture Fair
<http://furnitureistanbul.com.tr/>
Turkey
Istanbul

14-16 Nov

IFFT Interior Lifestyle Living 2018. Interior Lifestyle Living International Furniture Fair Tokyo
<https://iffit-interiorlifestyle-living.jp.messefrankfurt.com/tokyo/en/exhibitors/welcome.html>
Japan
Tokyo

16-19 Nov

VIFA Home 2018. Vietnam Furniture and Home Furniture Fair
<http://vifahome.vifafair.com/en/home/>
Vietnam
Ho Chi Minh

20-22 Nov

Japan Home and Building Show 2018. conglomerate exhibition in Japan for housing and building industry: Japan Home Show - Stone Fair Tokyo - Bathroom & Kitchen Tokyo - Apartments Renovation Tokyo - Landscape Expo - Heat Insulating Materials & Systems
<http://www.jma.or.jp/homeshow/en/>
Japan
Tokyo

20-22 Nov

JAPANTEX 2018. International Interior Fabrics Exhibition
<http://english.japantex.jp/>
Japan
Tokyo

30 Nov-3 Dec

WoodShow Cairo 2018. International Wood and Woodworking Machinery Show
<http://www.cairowoodshow.com/>
Egypt
Cairo

Hãy chọn PEFC để phát triển doanh nghiệp của bạn



Nhật Bản
Tại Nhật, nhu cầu nguồn nguyên liệu có chứng chỉ rừng PEFC tăng rất nhanh trong những năm qua, và sẽ còn tiếp tục tăng khi nguồn nguyên liệu có chứng chỉ sẽ được sử dụng cho các công trình phục vụ Olympic Tokyo 2020. Chúng tôi đang cố gắng xây dựng chuỗi cung ứng mạnh mẽ hơn và chúng tôi kêu gọi các công ty Việt Nam đạt được chứng chỉ PEFC và đóng góp vào thị trường các sản phẩm có chứng chỉ của chúng tôi.
Bà Makiko Horio, SGEC/PEFC Nhật Bản

Việt Nam
Hệ thống chứng chỉ rừng Việt Nam sẽ được quản lý bởi chính Việt Nam, nhưng chúng tôi hướng đến sự công nhận quốc tế bởi PEFC. Chúng tôi tự tin rằng hệ thống chứng chỉ này sẽ thúc đẩy thị trường các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu rừng bền vững tại Việt Nam.
Ông Lê Văn Bách, Tổng cục lâm nghiệp Việt Nam

■ Các thành viên PEFC đã được công nhận hệ thống chứng chỉ quốc gia
■ Các thành viên PEFC đang tiến tới công nhận hệ thống chứng chỉ quốc gia
■ Các quốc gia đang phát triển hệ thống chứng chỉ quốc gia

Tổng hòa lợi ích của Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) PEFC

Hãy tham gia vào hơn 20 000 công ty với Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) PEFC từ hơn 70 quốc gia.

✓ Tiếp cận thị trường

Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC giúp cho các công ty tiếp cận những thị trường đang có nhu cầu về các sản phẩm có chứng chỉ và nó được chấp nhận bởi các chính sách mua sắm công và tư trên toàn cầu.

✓ Tính khả dụng và lựa chọn

2/3 các diện tích rừng có chứng chỉ trên toàn cầu được chứng nhận theo tiêu chuẩn của PEFC. Với khoảng 300 triệu hecta, đây là nguồn cung sản phẩm có chứng nhận lớn nhất và rộng rãi nhất.

✓ Gõ với nguồn gốc được kiểm soát PEFC

Chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC bao gồm hệ thống trách nhiệm giải trình (DDS) để loại trừ gỗ không rõ nguồn gốc, bất hợp pháp và từ nguồn gây tranh cãi. Hệ thống DDS cho phép các tổ chức, công ty được bán gỗ không chứng chỉ nhưng được công nhận là nguồn có kiểm soát PEFC.

✓ Sử dụng logo PEFC

PEFC logo được dán trên các sản phẩm cho biết nguyên liệu làm nên các sản phẩm này có nguồn gốc từ các khu rừng được quản lý bền vững.

✓ Lợi thế cạnh tranh

Bằng cách chọn chứng nhận Chuỗi hành trình sản phẩm của PEFC, các tổ chức có thể đạt được lợi thế so với các công ty sản xuất những sản phẩm chưa có chứng chỉ, nâng cao vị thế dẫn đầu trong chuỗi giá trị.

✓ Tuân thủ pháp luật

Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC giúp cho các tổ chức, công ty chứng minh sự tuân thủ theo các yêu cầu của chính phủ về tính hợp pháp và truy xuất nguồn gốc gỗ, chẳng hạn như EUTR và Đạo luật Lacey của Hoa Kỳ.

Liên hệ với chúng tôi

Để biết cách đạt được những lợi ích từ chứng chỉ PEFC, liên lạc với chúng tôi tại:

Nhân viên hỗ trợ văn phòng

PEFC
Ông Võ Trung Kiên
185 Lý Chính Thắng
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Số điện thoại cơ quan:
+84 835267710

Số điện thoại di động:
+84 975579359

Địa chỉ email:
info.vietnam@pefc.org

Hãy lựa chọn



Tìm hiểu thêm tại website:
www.pefc.org





Wooden Furniture
m a n u f a c t u r e r



Indoor - Outdoor - Metal furniture

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Quy Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam